



**CMC CORPORATION**

Aspire to Inspire the Digital World

# INSPIRE THE FUTURE

KICK-START BIG MOVES

CCS HCM

CMC TOWER

**2020**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



## CHÚ THÍCH & VIẾT TẮT

AI	Trí tuệ nhân tạo
BCTC	Báo cáo tài chính
BKS	Ban Kiểm soát
Big Data	Phân tích dữ liệu lớn
CBNV	Cán bộ nhân viên
CNTT	Công nghệ thông tin
CTTV	Công ty thành viên
Cloud	Điện toán đám mây
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
CMC/Tập đoàn	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
CMC TS	Công ty TNHH Tổng công ty Công nghệ & giải pháp CMC
CMC TSSG	Công ty TNHH Công nghệ & Giải pháp CMC Sài Gòn
CMC Soft	Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC
CMC CS	Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC
CMC CMS	Công ty TNHH Sản xuất & Dịch vụ CMC
CMC Global	Công ty TNHH CMC Global
CMC Telecom	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC
CMC Ciber	Công ty Cổ phần Liên doanh CMC Ciber
NETNAM	Công ty Cổ phần NetNam
CMC Japan	Công ty Cổ phần CMC Japan
CMC CIST	Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC
CCS	Không gian sáng tạo CMC
HĐQT	Hội đồng Quản trị
IoT	Internet of Things (Kết nối vạn vật)
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
Lowcode	Nền tảng tự động hóa mọi bước phát triển phần mềm
OKRs	Objective & Key Results (Quản trị theo Mục tiêu và Kết quả then chốt)
RPA	Tự động hóa quy trình bằng Robot
SME	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
TGD	Tổng Giám đốc
GD	Giám đốc
VNĐ	Đồng Việt Nam
TTĐH	Trung tâm điều hành
ĐH	Đại học
ATTT	An toàn thông tin
QTRR	Quản trị rủi ro

**CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN**  
Nguyễn Trung Chính

**CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG**  
Nguyễn Trung Chính

**HỘI ĐỒNG CỔ VẤN**  
Hồ Thanh Tùng  
Nguyễn Phước Hải  
Lê Thanh Sơn  
Trần Mỹ Lê

**BAN BIÊN TẬP**  
Nguyễn Thành Lưu  
Trần Đức Tiệp  
Đình Nha Trang  
Đỗ Thảo Quyên  
Lê Thị Phương Mai  
Đỗ Thùy Linh  
Lâm Ngọc Tuyết

**THIẾT KẾ MỸ THUẬT**  
Vũ Văn Định

**THÔNG TIN CHUNG** 04

Thông tin khái quát 04  
Thông điệp Chủ tịch HĐQT 06  
Đấu mốc phát triển 10  
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 12  
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh & bộ máy quản lý 16  
Các công ty con, công ty liên kết 18  
Định hướng phát triển 19

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM** 25

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 26  
Tổ chức Nhân sự 28  
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 34  
Tình hình Tài chính 36  
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường, xã hội 38

**BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH** 41

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 42  
Hoạt động quản trị 43  
Định hướng chiến lược và Kết quả kinh doanh năm 2021 47

**BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** 49

Đánh giá về các mặt hoạt động của công ty 2020 50  
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành 51  
Kế hoạch và định hướng của HĐQT 2021 52

**QUẢN TRỊ CÔNG TY** 53

Hội đồng quản trị 54  
Ban Kiểm soát 57

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG CÔNG TY MẸ KIỂM TOÁN** 59

Báo cáo kiểm toán độc lập 60  
Bảng cân đối kế toán riêng 61

**BÁO CÁO HỢP NHẤT KIỂM TOÁN** 66

Báo cáo kiểm toán độc lập 67  
Bảng cân đối kế toán hợp nhất 68



Để tải bản mềm Báo cáo thường niên CMC năm 2020, vui lòng truy cập website: <https://cmc.com.vn...> hoặc quét QR Code phía bên trái.



# I THÔNG TIN CHUNG

## 1. Thông tin khái quát

Tên công ty	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
Tên Tiếng Anh	CMC Corporation
Tên viết tắt	CMC
Ngày thành lập	26 - 05 - 1993
Mã chứng khoán	CMG
Vốn điều lệ	999.998.660.000 VNĐ
Vốn chủ sở hữu	999.998.660.000 VNĐ
GCN ĐKKD và MST	0100244112
Trụ sở chính	CMC Tower, 11 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	84-24 7106 5555
Fax	84-24 3795 8989
Website	<a href="https://www.cmc.com.vn">https://www.cmc.com.vn</a>



## Thông điệp Chủ tịch HĐQT



### Kính thưa Quý Cổ đông,

2021 tiếp tục là một năm khó khăn đối với tất cả chúng ta khi dịch Covid bùng phát và diễn biến phức tạp trên toàn cầu. Giữa làn sóng dịch bệnh và khủng hoảng kinh tế, Việt Nam kiên cường vượt qua và trở thành một trong số ít những quốc gia phòng, chống dịch bệnh tốt nhất thế giới. Đầu thư, tôi muốn gửi lời chúc sức khỏe đến quý cổ đông và gia đình. Sức khỏe luôn là vốn quý nhất để chúng ta có thể vững vàng trước những cơn bão có thể đến bất cứ lúc nào.

Năm qua, những ảnh hưởng của dịch bệnh tới nền kinh tế nói chung và ngành công nghệ nói riêng rất lớn. Nhưng đội ngũ CMC vẫn luôn tự tin, lạc quan, bình tĩnh biến nguy thành cơ, nhanh chóng triển khai chiến lược chuyển đổi phù hợp với tình hình. Tập đoàn Công nghệ CMC nỗ lực đối mặt với khó khăn để giữ phong độ ổn định trong các mặt hoạt động. Với doanh thu thuần(\*) tăng thêm 5% lên mức hơn 5.666 tỷ đồng, song việc tối ưu trong mọi hoạt động đã giúp lợi nhuận sau thuế tăng trưởng tới 16% lên mức hơn 241 tỷ đồng. Trong quy luật cạnh tranh tự nhiên, CMC vẫn vững vàng tận dụng cơ hội để khẳng định vị thế dẫn đầu.

Bên cạnh đó, CMC ý thức thực hiện trách nhiệm xã hội. Tính đến cuối tháng 6/2021, Tập đoàn ủng hộ gần 20 tỷ đồng cho hoạt động phòng, chống dịch Covid của cả nước. Người CMC cũng thuộc nhóm được tiêm vaccine đầu tiên để bảo vệ sức khỏe bản thân, phòng lây nhiễm cho cộng đồng. Chúng ta chung tay thực hiện những cam kết trách nhiệm đối với xã hội, giúp cộng đồng hiểu rằng CMC luôn hướng đến những điều tốt đẹp nhất cho đất nước.

Đứng trước giai đoạn 2021-2025 với nhiều thử thách mới, các “chiến binh áo xanh” sẽ tiếp tục phát huy bốn giá trị cốt lõi của CMC: Sáng tạo, Tốc độ, Cam kết và Hướng khách hàng, từ đó tạo ra bộ phận hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD và nhân sự 10.000 người. Ngoài ra, chúng ta cần một liều vaccine mạnh hơn, đó là tinh

thần “Khát khao” (Aspire) mà các thế hệ đã luôn truyền lại ngọn lửa trong suốt 28 năm qua.

Người CMC giờ đây không chỉ mang khát vọng bước tiếp tới vị thế hàng đầu, mà còn là lý tưởng chung phục vụ bước chuyển mình của dân tộc Việt Nam trong thời đại Cách mạng Công nghiệp 4.0. Bằng kinh nghiệm và sự hiểu biết sâu sắc với các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi: Chuyển đổi số, Viễn thông và An toàn thông tin, người CMC tin rằng có thể sát cánh chính phủ và các doanh nghiệp trong nước cũng như nước ngoài để cùng phát triển lớn mạnh hơn trong tương lai.

Trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông đã luôn tin tưởng vào sự phát triển của Tập đoàn Công nghệ CMC!

Tôi và người CMC sẽ khẳng định vai trò của một doanh nghiệp số thế hệ mới, luôn tiên phong trong đổi mới quản trị, nâng cao chất lượng dịch vụ, hướng khách hàng và trọng dụng nhân sự tài năng... để đem những giá trị bền vững đến với cộng đồng, đến với quý cổ đông và nhà đầu tư.

Một lần nữa, xin chúc toàn thể Quý Cổ đông luôn mạnh khỏe, an toàn. Chúc cho người dân Việt Nam sẽ kiên cường chiến thắng dịch bệnh, tiến tới phục hồi nền kinh tế nước nhà nói chung và tiếp sức cho đà tăng trưởng của Tập đoàn Công nghệ CMC nói riêng.

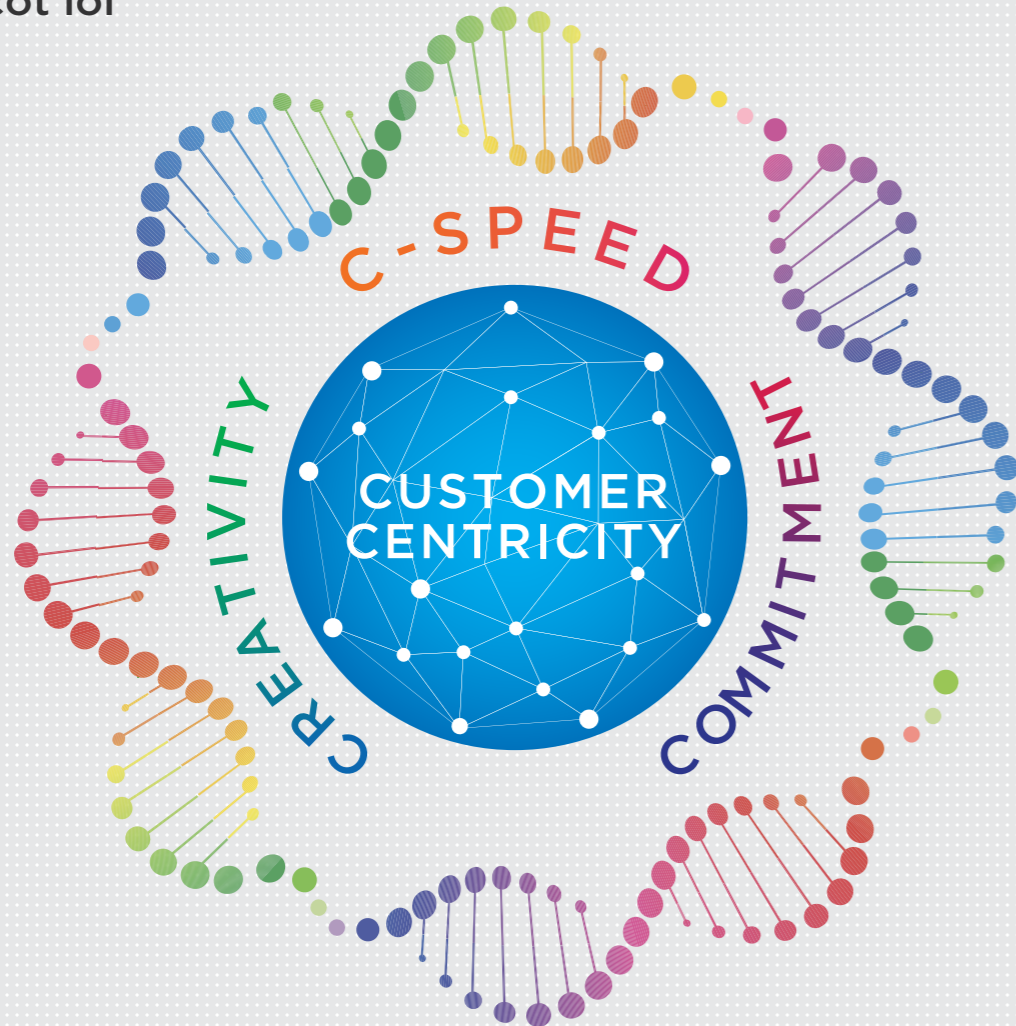
Trân trọng cảm ơn!

**Chủ tịch HĐQT  
Nguyễn Trung Chính**

(\*) Bao gồm các chỉ tiêu của công ty liên doanh, liên kết và nội bộ.



## Tâm nhìn-Sứ mệnh Giá trị cốt lõi



### Tâm nhìn - Sứ mệnh

Với khát khao và đam mê, CMC phấn đấu trở thành Tập đoàn Công nghệ Thông tin và Viễn thông hàng đầu thế giới.

Dẫn đầu các làn sóng công nghệ mới, nỗ lực phát triển những sản phẩm-dịch vụ-giải pháp công nghệ đẳng cấp thế giới, mang lại những giá trị vượt trội cho khách hàng, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trong kỷ nguyên số, xây dựng đất nước hùng cường.

### Giá trị cốt lõi

**4C (Creativity, C-Speed, Commitment, Customer Centricity)**

Mọi hành động của người CMC đều xuất phát từ trái tim **Hướng Khách Hàng**. Bằng khát khao và đam mê **Sáng Tạo** không ngừng nghỉ, người CMC quyết tâm vươn tới tốc độ nhanh nhất, **Tốc Độ Ánh Sáng**, trong cả tư duy và hành động để truyền cảm hứng và thực hiện tốt những **Cam Kết** của mình.

### Slogan

Aspire to inspire the digital world - Khát khao chinh phục thế giới số.

### Creativity - Sáng tạo là đam mê!



CMC đam mê sáng tạo ngay từ ngày đầu khởi nghiệp và luôn hết mình vì đam mê đó. Với CMC, sáng tạo là chấp nhận khác biệt, là khát khao thay đổi và sẵn sàng thử nghiệm những ý tưởng mới. CMC luôn khuyến khích nhân viên dám nghĩ dám làm, học hỏi không ngừng, tích cực khai thác tiến bộ của công nghệ, tạo ra những sản phẩm dịch vụ hoàn hảo, có bản sắc riêng.

CMC tin rằng, chỉ có sáng tạo mới có thể làm thay đổi mạnh mẽ cuộc sống, mang lại niềm tự hào cho người CMC, thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

### C-Speed - Tốc độ là lợi thế



Theo thuyết tương đối của Einstein, không gì có thể nhanh hơn tốc độ ánh sáng. Với “khát khao chinh phục thế giới số”, CMC quyết tâm chọn C-Speed, nhanh như ánh sáng, làm kim chỉ nam cho tư duy và hành động. CMC luôn tự đặt ra thách thức “Nhanh hơn, Nhanh nữa, Nhanh nhất” để quyết tâm vươn cao, tạo ra lợi thế cạnh tranh cho sự phát triển vượt trội của CMC.

CMC tin rằng, tốc độ sẽ tạo nên những kỳ tích, C-Speed sẽ đưa CMC lên tầm cao mới!

### Commitment - Cam kết là sức mạnh



Với CMC, cam kết là việc biến những thỏa thuận, mục tiêu thành hiện thực. CMC cam kết luôn chính trực trong mọi hoạt động, nỗ lực hết mình để đảm bảo tốt nhất chất lượng sản phẩm - dịch vụ và tiến độ thực hiện.

CMC tin rằng, cam kết chính là sự tôn trọng trong hợp tác, là sự hội tụ sức mạnh ý chí, phát huy tối đa năng lực, thúc đẩy người CMC vươn tới những đỉnh cao mới.

### Customer Centricity Hướng khách hàng là triết lý hành động

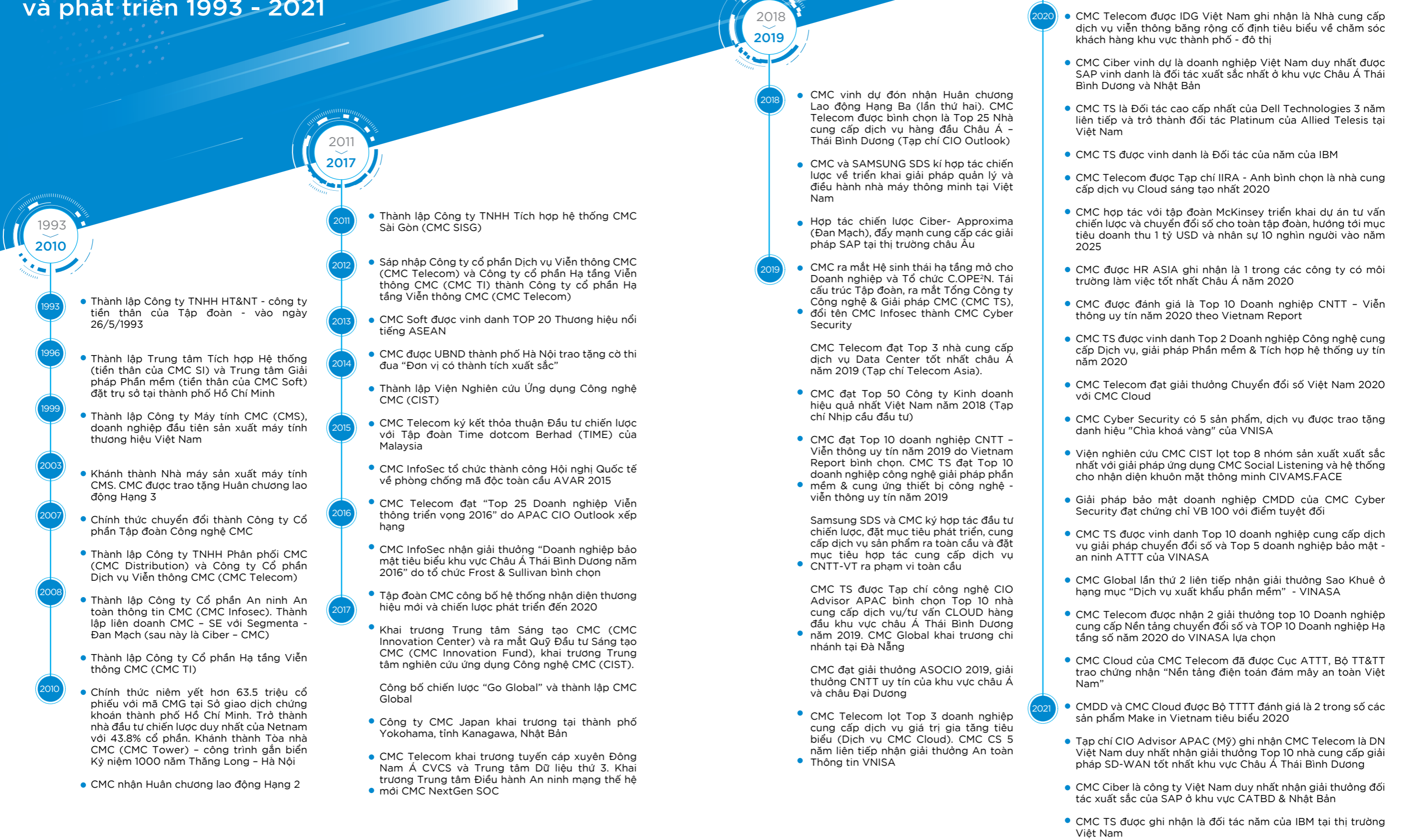


Mọi giá trị cốt lõi của CMC đều hướng tới một mục tiêu - Khách hàng. CMC luôn đặt mình vào vị trí của khách hàng, thấu hiểu và nỗ lực đưa ra những giải pháp phù hợp nhất, mang lại thành công cho khách hàng. Luôn tâm niệm “Những gì xuất phát từ trái tim sẽ chạm được tới trái tim”, CMC đặt toàn tâm vào việc nghiên cứu, phát triển những sản phẩm-dịch vụ hiệu quả, cá thể hóa đến từng khách hàng, mang đến cho khách hàng những trải nghiệm trên cả mong đợi.

CMC tin rằng, với nỗ lực nâng tầm giá trị cho khách hàng, CMC sẽ nhận được sự tin tưởng và gắn bó lâu dài của khách hàng.



# Quá trình hình thành và phát triển 1993 - 2021



1993  
2010

1993

1996

1999

2003

2007

2008

2010

2011  
2017

2011

2012

2013

2014

2015

2016

2017

2018  
2019

2018

2019

2020  
2021

2020

2021

- Thành lập Công ty TNHH HT&NT - công ty tiền thân của Tập đoàn - vào ngày 26/5/1993
- Thành lập Trung tâm Tích hợp Hệ thống (tiền thân của CMC SI) và Trung tâm Giải pháp Phần mềm (tiền thân của CMC Soft) đặt trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh
- Thành lập Công ty Máy tính CMC (CMS), doanh nghiệp đầu tiên sản xuất máy tính thương hiệu Việt Nam
- Khánh thành Nhà máy sản xuất máy tính CMS. CMC được trao tặng Huân chương lao động Hạng 3
- Chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
- Thành lập Công ty TNHH Phân phối CMC (CMC Distribution) và Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom)
- Thành lập Công ty Cổ phần An ninh An toàn thông tin CMC (CMC Infosec). Thành lập liên doanh CMC - SE với Segmenta - Đan Mạch (sau này là Ciber - CMC)
- Thành lập Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI)
- Chính thức niêm yết hơn 63.5 triệu cổ phiếu với mã CMG tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh. Trở thành nhà đầu tư chiến lược duy nhất của Netnam với 43.8% cổ phần. Khánh thành Tòa nhà CMC (CMC Tower) - công trình gắn biển Kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội
- CMC nhận Huân chương lao động Hạng 2

- Thành lập Công ty TNHH Tích hợp hệ thống CMC Sài Gòn (CMC SISG)
- Sáp nhập Công ty cổ phần Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom) và Công ty cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI) thành Công ty cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom)
- CMC Soft được vinh danh TOP 20 Thương hiệu nổi tiếng ASEAN
- CMC được UBND thành phố Hà Nội trao tặng cờ thi đua "Đơn vị có thành tích xuất sắc"
- Thành lập Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST)
- CMC Telecom ký kết thỏa thuận Đầu tư chiến lược với Tập đoàn Time dotcom Berhad (TIME) của Malaysia
- CMC InfoSec tổ chức thành công Hội nghị Quốc tế về phòng chống mã độc toàn cầu AVAR 2015
- CMC Telecom đạt "Top 25 Doanh nghiệp Viễn thông triển vọng 2016" do APAC CIO Outlook xếp hạng
- CMC InfoSec nhận giải thưởng "Doanh nghiệp bảo mật tiêu biểu khu vực Châu Á Thái Bình Dương năm 2016" do tổ chức Frost & Sullivan bình chọn
- Tập đoàn CMC công bố hệ thống nhận diện thương hiệu mới và chiến lược phát triển đến 2020
- Khai trương Trung tâm Sáng tạo CMC (CMC Innovation Center) và ra mắt Quỹ Đầu tư Sáng tạo CMC (CMC Innovation Fund), khai trương Trung tâm nghiên cứu ứng dụng Công nghệ CMC (CIST).
- Công bố chiến lược "Go Global" và thành lập CMC Global
- Công ty CMC Japan khai trương tại thành phố Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản
- CMC Telecom khai trương tuyến cáp xuyên Đông Nam Á CVCS và Trung tâm Dữ liệu thứ 3. Khai trương Trung tâm Điều hành An ninh mạng thế hệ mới CMC NextGen SOC

- CMC vinh dự đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba (lần thứ hai). CMC Telecom được bình chọn là Top 25 Nhà cung cấp dịch vụ hàng đầu Châu Á - Thái Bình Dương (Tạp chí CIO Outlook)
- CMC và SAMSUNG SDS kí hợp tác chiến lược về triển khai giải pháp quản lý và điều hành nhà máy thông minh tại Việt Nam
- Hợp tác chiến lược Ciber- Approxima (Đan Mạch), đẩy mạnh cung cấp các giải pháp SAP tại thị trường châu Âu
- CMC ra mắt Hệ sinh thái hạ tầng mở cho Doanh nghiệp và Tổ chức C.OPE²N. Tái cấu trúc Tập đoàn, ra mắt Tổng Công ty Công nghệ & Giải pháp CMC (CMC TS), đổi tên CMC Infosec thành CMC Cyber Security
- CMC Telecom đạt Top 3 nhà cung cấp dịch vụ Data Center tốt nhất châu Á năm 2019 (Tạp chí Telecom Asia).
- CMC đạt Top 50 Công ty Kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2018 (Tạp chí Nhịp cầu đầu tư)
- CMC đạt Top 10 doanh nghiệp CNTT - Viễn thông uy tín năm 2019 do Vietnam Report bình chọn. CMC TS đạt Top 10 doanh nghiệp công nghệ giải pháp phần mềm & cung ứng thiết bị công nghệ - viễn thông uy tín năm 2019
- Samsung SDS và CMC ký hợp tác đầu tư chiến lược, đặt mục tiêu phát triển, cung cấp dịch vụ sản phẩm ra toàn cầu và đặt mục tiêu hợp tác cung cấp dịch vụ CNTT-VT ra phạm vi toàn cầu
- CMC TS được Tạp chí công nghệ CIO Advisor APAC bình chọn Top 10 nhà cung cấp dịch vụ/tư vấn CLOUD hàng đầu khu vực châu Á Thái Bình Dương năm 2019. CMC Global khai trương chi nhánh tại Đà Nẵng
- CMC đạt giải thưởng ASOCIO 2019, giải thưởng CNTT uy tín của khu vực châu Á và châu Đại Dương
- CMC Telecom lọt Top 3 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng tiêu biểu (Dịch vụ CMC Cloud). CMC CS 5 năm liên tiếp nhận giải thưởng An toàn Thông tin VNISA

- CMC Telecom được IDG Việt Nam ghi nhận là Nhà cung cấp dịch vụ viễn thông băng rộng cố định tiêu biểu về chăm sóc khách hàng khu vực thành phố - đô thị
- CMC Ciber vinh dự là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất được SAP vinh danh là đối tác xuất sắc nhất ở khu vực Châu Á Thái Bình Dương và Nhật Bản
- CMC TS là Đối tác cao cấp nhất của Dell Technologies 3 năm liên tiếp và trở thành đối tác Platinum của Allied Telesis tại Việt Nam
- CMC TS được vinh danh là Đối tác của năm của IBM
- CMC Telecom được Tạp chí IIRA - Anh bình chọn là nhà cung cấp dịch vụ Cloud sáng tạo nhất 2020
- CMC hợp tác với tập đoàn McKinsey triển khai dự án tư vấn chiến lược và chuyển đổi số cho toàn tập đoàn, hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD và nhân sự 10 nghìn người vào năm 2025
- CMC được HR ASIA ghi nhận là 1 trong các công ty có môi trường làm việc tốt nhất Châu Á năm 2020
- CMC được đánh giá là Top 10 Doanh nghiệp CNTT - Viễn thông uy tín năm 2020 theo Vietnam Report
- CMC TS được vinh danh Top 2 Doanh nghiệp Công nghệ cung cấp Dịch vụ, giải pháp Phần mềm & Tích hợp hệ thống uy tín năm 2020
- CMC Telecom đạt giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam 2020 với CMC Cloud
- CMC Cyber Security có 5 sản phẩm, dịch vụ được trao tặng danh hiệu "Chìa khoá vàng" của VNISA
- Viện nghiên cứu CMC CIST lọt top 8 nhóm sản xuất xuất sắc nhất với giải pháp ứng dụng CMC Social Listening và hệ thống cho nhận diện khuôn mặt thông minh CIVAMS.FACE
- Giải pháp bảo mật doanh nghiệp CMDD của CMC Cyber Security đạt chứng chỉ VB 100 với điểm tuyệt đối
- CMC TS được vinh danh Top 10 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giải pháp chuyển đổi số và Top 5 doanh nghiệp bảo mật - an ninh ATTT của VINASA
- CMC Global lần thứ 2 liên tiếp nhận giải thưởng Sao Khuê ở hạng mục "Dịch vụ xuất khẩu phần mềm" - VINASA
- CMC Telecom được nhận 2 giải thưởng top 10 Doanh nghiệp cung cấp Nền tảng chuyển đổi số và TOP 10 Doanh nghiệp Hạ tầng số năm 2020 do VINASA lựa chọn
- CMC Cloud của CMC Telecom đã được Cục ATTT, Bộ TT&TT trao chứng nhận "Nền tảng điện toán đám mây an toàn Việt Nam"
- CMDD và CMC Cloud được Bộ TTTT đánh giá là 2 trong số các sản phẩm Make in Vietnam tiêu biểu 2020
- Tạp chí CIO Advisor APAC (Mỹ) ghi nhận CMC Telecom là DN Việt Nam duy nhất nhận giải thưởng Top 10 nhà cung cấp giải pháp SD-WAN tốt nhất khu vực Châu Á Thái Bình Dương
- CMC Ciber là công ty Việt Nam duy nhất nhận giải thưởng đối tác xuất sắc của SAP ở khu vực CATBD & Nhật Bản
- CMC TS được ghi nhận là đối tác năm của IBM tại thị trường Việt Nam



## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### a) Ngành dịch vụ

#### DỊCH VỤ VIỄN THÔNG



- ☞ Đường truyền Internet & Dữ liệu
- ☞ Data Center
- ☞ Dịch vụ Giá trị gia tăng (VAS)
- ☞ Multi-Cloud

#### CÔNG NGHỆ & GIẢI PHÁP



- ☞ Chuyển đổi số
- ☞ Dịch vụ IT
- ☞ Tích hợp hệ thống
- ☞ Sản xuất
- ☞ An ninh An toàn Thông tin
- ☞ Nhà máy thông minh

Ngày 23/11/2020, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 35/2020/NQ-HĐQT Sáp nhập Công ty TNHH Giải pháp phần mềm CMC (CMC Soft) vào Công ty TNHH Tổng công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMCTS)

#### KINH DOANH QUỐC TẾ



- ☞ Xuất khẩu phần mềm/IT
- ☞ Dịch vụ Cloud
- ☞ Dịch vụ BPO
- ☞ Tư vấn & triển khai SAP/CRM



## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

b) Mạng lưới kinh doanh tại 63 tỉnh, thành Việt Nam

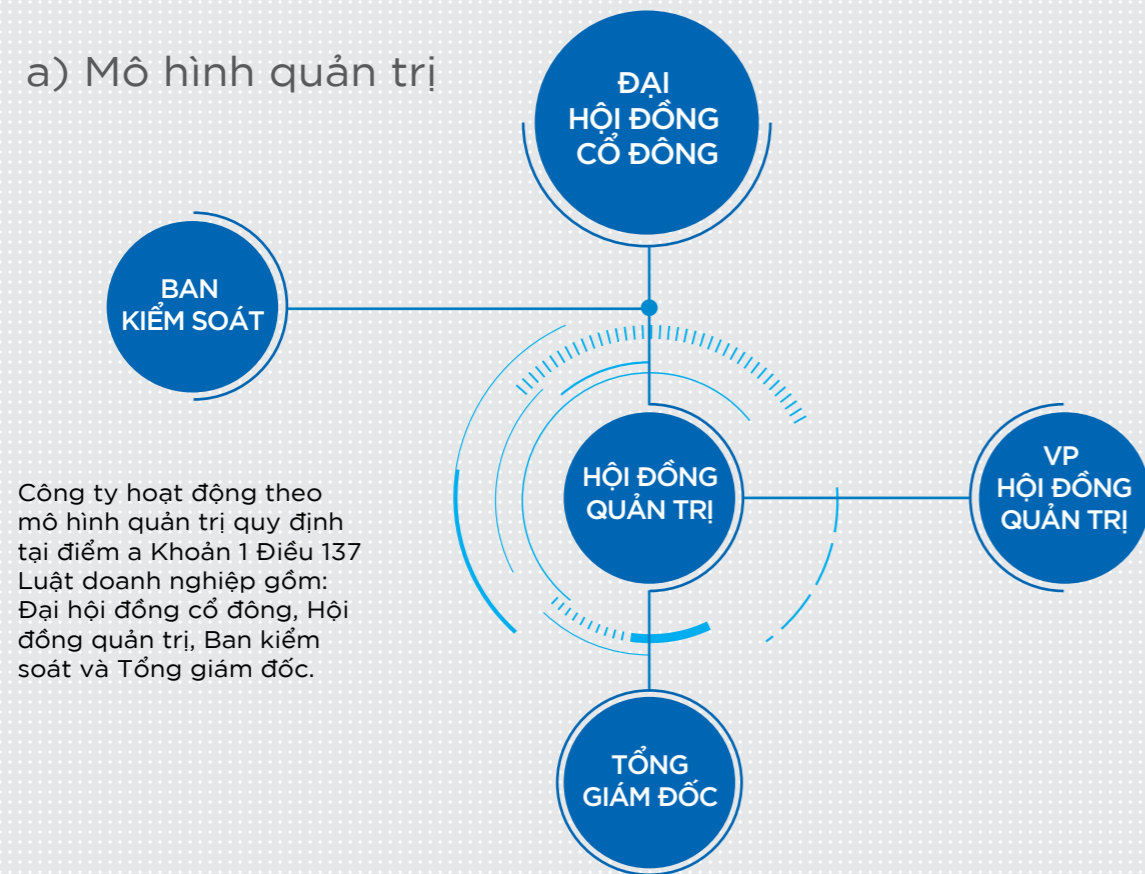
c) Mạng lưới 30+ thị trường trên toàn cầu





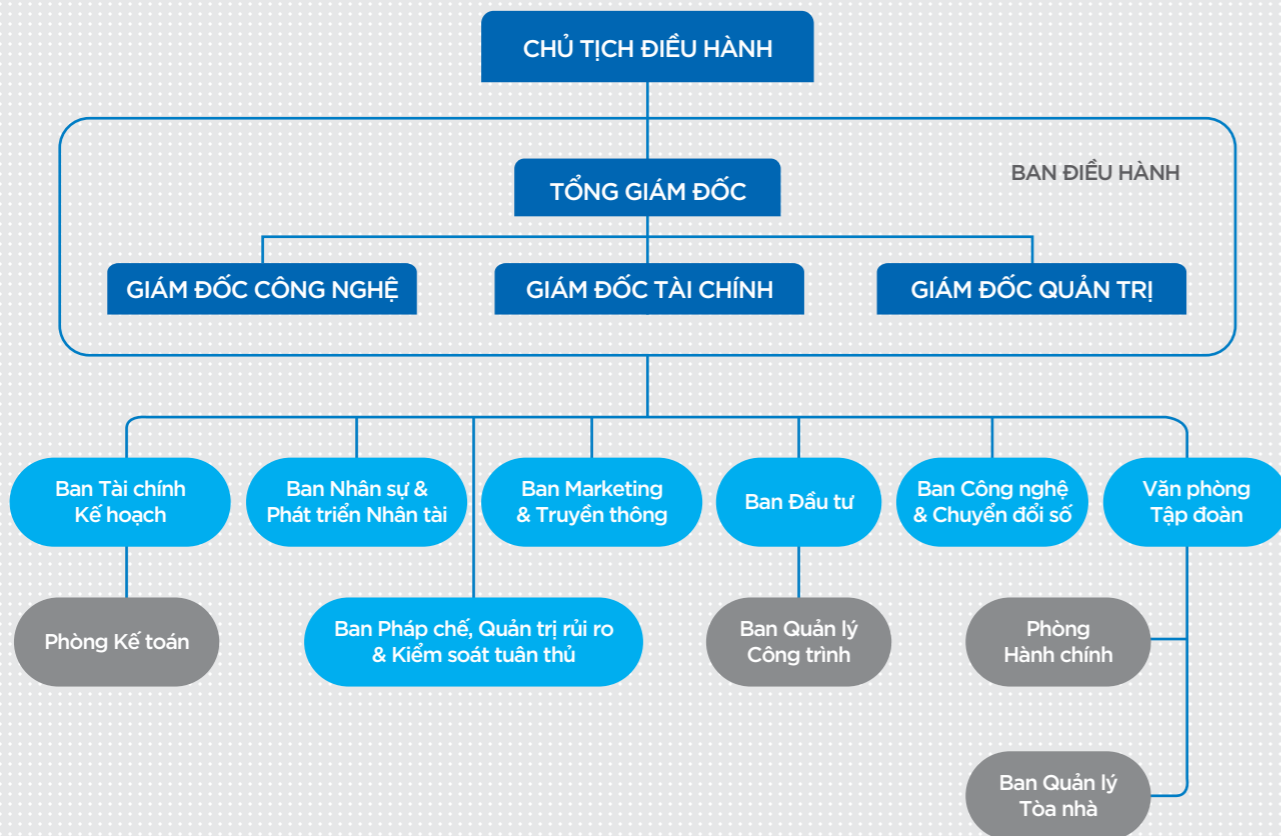
### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh & bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị



Công ty hoạt động theo mô hình quản trị quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

b) Cơ cấu bộ máy quản lý



Cơ cấu quản lý theo các khối kinh doanh

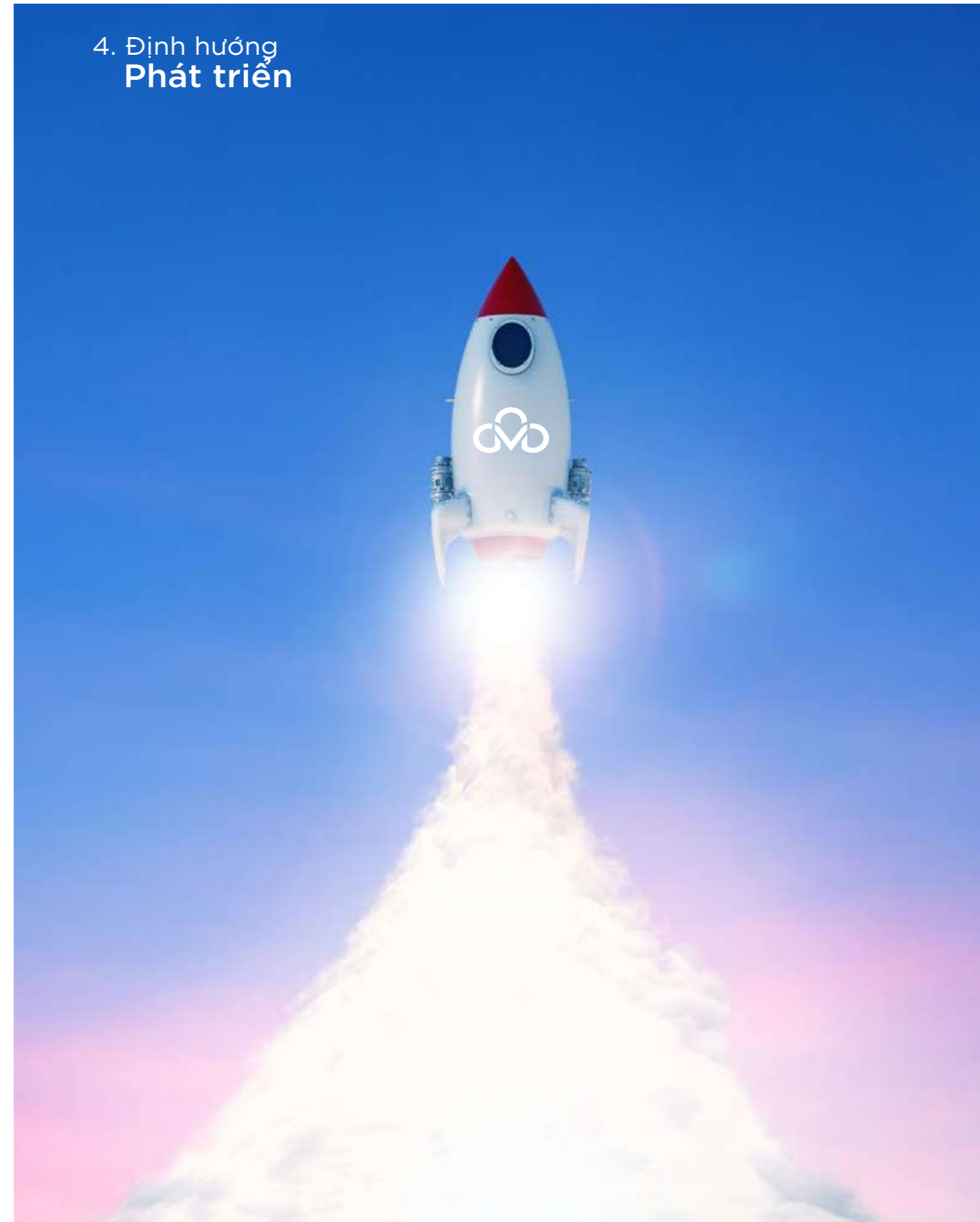


## b) Các công ty con, công ty liên kết

Danh sách các công ty thành viên, công ty liên doanh

ĐVT (tỷ đồng)					
Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ	Vốn góp của CMC	Tỷ lệ sở hữu của CMC
Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ & Giải pháp CMC (CMC TS)	Tầng 14, 16 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Giải pháp về CNTT	200	200	100%
Công ty TNHH Công nghệ & Giải pháp CMC Sài Gòn (CMC TSSG)	Số 111-121 Ngõ Gia Tự, Phường 2, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh	Giải pháp về CNTT	60	CMC TS góp 60 tỷ	100%
Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC (CMC Soft)	Tầng 14 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ Phần mềm	50	CMC TS góp 50 tỷ	100%
Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC (CMC CS)	Tầng 15 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Phần mềm	40	CMC TS góp 40 tỷ	100%
Công ty TNHH Sản xuất & Dịch vụ CMC (CMS)	Tầng 12 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Thương mại & Phân phối sản phẩm ICT	50	50	100%
Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại CMC (CMC P&T)	Tầng 12 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Thương mại & Phân phối sản phẩm ICT	100	100	100%
Công ty TNHH CMC Global (CMC Global)	Tầng 7-10 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ Phần mềm	130	130	100%
Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom)	Tầng 11 CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ viễn thông	581,77	317,82	54,6%
Công ty CP Liên doanh CMC Ciber (CMC Ciber)	Tầng 8, CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ phần mềm	20	10,2	51,0%
Công ty CP NetNam (NetNam)	Số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông Internet	50	20,57	41,1%
Công ty Cổ phần CMC Japan (CMC Japan)	Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản	Dịch vụ phần mềm	18,4	CMC GLOBAL góp 18,4 tỷ	100%
Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC (CMC CIST)	CMC Tower, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới thuộc các lĩnh vực ICT	5	5	100%
Công ty TNHH CMC Đà Nẵng (CMC DaNang)	Tầng 6 Tòa nhà Thành Lợi II, 11 Lê Đình Lý, Vĩnh Trung, Thanh Khê, Đà Nẵng	Phát triển hạ tầng	100	100	100%
Công ty TNHH CMC Châu Á Thái Bình Dương (CMC APAC)	Singapore	Dịch vụ phần mềm	100	CMC GLOBAL góp 100 tỷ	100%

## 4. Định hướng Phát triển



## a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

### Mục tiêu vị thế Tập đoàn số

#### Mục tiêu, vị thế Tập đoàn:

- Trở thành Tập đoàn toàn cầu, đẳng cấp quốc tế.
- Tập trung phát triển kinh doanh ở ba lĩnh vực: Dịch vụ viễn thông; Giải pháp công nghệ và Kinh doanh quốc tế.
- Đầu tư và phát triển năng lực chuyển đổi số bao gồm: Hạ tầng số, Giải pháp số và Dịch vụ số. Xây dựng hệ sinh thái số C.OPE<sup>2</sup>N.
- Tập trung các thị trường chiến lược: Tài chính ngân hàng, Doanh nghiệp, Chính phủ và Thị trường Quốc tế. Hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD với tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân trên 25%/năm; Quy mô 10.000 nhân sự.

# BIG MOVES

## CỦA CÁC KHỐI

### Mục tiêu chiến lược các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

#### Khối Dịch vụ viễn thông:

- Số 1 dịch vụ Cloud
- Trở thành nhà cung cấp dịch vụ CSP đa kênh hàng đầu cho các doanh nghiệp SME
- Dẫn đầu thị trường Data Center tại VN về cung cấp dịch vụ cho khách hàng lớn với chất lượng cao và trung lập

#### Khối Giải pháp công nghệ:

- Số 1 Nhà cung cấp dịch vụ An ninh An toàn thông tin
- Nhà cung cấp dịch vụ DX/CX (front-end)
- Nhà cung cấp Cloud MSP uy tín
- Nhà cung cấp dịch vụ hiện đại hóa hệ thống Legacy uy tín

#### Khối kinh doanh quốc tế:

- Nhà cung cấp dịch vụ Cloud MSP hàng đầu khu vực
- Nhà cung cấp GDC uy tín tại Nhật Bản, Hàn Quốc
- Mở rộng thị trường ngoài Châu Á: Hoa Kỳ, Châu Âu
- Đối tác tư vấn và triển khai ERP tại Việt Nam



## b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong khuôn khổ chiến lược mới, CMC có khát vọng trở thành nhà cung cấp dịch vụ khách hàng doanh nghiệp ở mảng công nghệ thông tin, số hàng đầu châu Á - Thái Bình Dương trong ba trụ cột: Viễn thông; Chuyển đổi số và Kinh doanh quốc tế.

CMC đặt mục tiêu doanh thu tỷ USD vào năm 2025, tăng trưởng 25%/năm. Tập đoàn hiện có 20 sáng kiến, chiến lược tại các thị trường trong nước và nước ngoài.

Để đạt được các mục tiêu trên, Tập đoàn CMC đã có kế hoạch hành động rõ ràng, tăng cường công cụ và quản trị, cải thiện hiệu quả và nâng cao năng lực của lực lượng bán hàng để xây dựng bộ máy phát triển kỹ năng và tìm nguồn nhân tài hiệu quả.

## c) Các mục tiêu phát triển bền vững

Dựa trên các chiến lược kinh doanh, Tập đoàn Công nghệ CMC xây dựng mục tiêu phát triển bền vững dựa trên ba yếu tố: Phát triển Kinh tế, Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường.

Trong bối cảnh dịch Covid bùng phát và chưa có dấu hiệu chấm dứt, CMC sẽ nâng cao năng lực công nghệ để chung tay phát triển các giải pháp số hóa, hỗ trợ cho doanh nghiệp chuyển đổi số, phục vụ đời sống của cộng đồng trong bối cảnh bình thường mới. Tập đoàn cũng nỗ lực đảm bảo sức khỏe, đời sống cho CBNV bằng các hoạt động như: tạo ra môi trường làm việc an toàn, CBNV được đảm bảo thu nhập, khám sức khỏe thường xuyên, tiêm vaccine phòng Covid. CMC cũng sẽ tích cực thực hiện các hoạt động thiện nguyện, đóng góp vật chất cùng cả nước đẩy lùi dịch bệnh. Bên cạnh đó, hoạt động hỗ trợ giáo dục vùng sâu vùng xa, đóng góp cho trẻ em khuyết tật có cuộc sống tốt đẹp hơn vẫn được CMC thực hiện trong dài hạn.

Nhiệt huyết và niềm tin là những giá trị cốt lõi mà CMC đang có. CMC còn có một tài sản vô giá, đó chính là con người, để vững bước ra biển lớn trong tương lai, Tập đoàn đã, đang và sẽ chú trọng đào tạo thế hệ tương lai, tài trợ cho các hoạt động ươm mầm tài năng để góp phần xây dựng thế hệ làm chủ công nghệ, khát khao quyết liệt trong việc đem những sản phẩm, dịch vụ, giải pháp thương hiệu Việt chất lượng ra thị trường quốc tế.

## 5. Quản trị Rủi ro

Hoạt động quản trị rủi ro (QTRR) là một phần không thể thiếu và tách rời với quá trình phát triển và các hoạt động trong Tập đoàn. CMC xây dựng khung QTRR hướng đến thông lệ và chuẩn mực quốc tế ISO 31000, đảm bảo việc thiết lập, vận hành và cải tiến liên tục. Công tác QTRR tại CMC được xây dựng và triển khai nhằm các mục tiêu chính sau đây:

1. Hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được đánh giá thường xuyên, liên tục
2. Thiết lập cơ chế, hệ thống báo cáo rủi ro đầy đủ, chính xác và kịp thời
3. QTRR được hỗ trợ bởi Phương pháp định tính và định lượng
4. Xây dựng một ngôn ngữ chung về QTRR nhằm tăng cường văn hóa quản trị rủi ro toàn Tập đoàn

Quan điểm của Tập đoàn là luôn gắn hoạt động QTRR vào hoạt động kinh doanh thường nhật. QTRR không phải bao gồm nhiệm vụ giảm thiểu và kiểm soát rủi ro, mà cần có phân tích đầy đủ nhằm tối ưu hóa mối tương quan giữa rủi ro và cơ hội, và chấp nhận rủi ro trong phạm vi cho phép của Tập đoàn. Nhờ đó, Tập đoàn chọn lọc rủi ro thận trọng và có kiểm soát nhằm đạt được các mục tiêu kinh doanh để ra.

### Hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2020

Năm 2020 tình hình chính trị, kinh tế, xã hội có nhiều biến động, trong bối cảnh dịch Covid diễn biến phức tạp trên toàn thế giới. Trong bối cảnh đó, với hệ thống kiểm soát nội bộ và QTRR vững chắc, Tập đoàn CMC đã tìm cơ trong nguy, chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó với rủi ro, kích hoạt kịch bản tương ứng phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đã đề ra của Tập đoàn.

#### Các hoạt động QTRR nổi bật của Tập đoàn trong năm 2020:

- ☞ Danh mục các rủi ro trọng yếu của các CTTV được thường xuyên xuyên cập nhật và rà soát. Các biện pháp phòng ngừa, khắc phục và xử lý rủi ro được theo dõi và báo cáo định kỳ.
- ☞ Theo dõi các chỉ số cảnh báo rủi ro KRIs nhằm cảnh báo rủi ro sớm, từ đó đưa ra các phương thức xử lý rủi ro phù hợp
- ☞ Tiếp tục triển khai chương trình Tự đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ CSA trên phạm vi toàn Tập đoàn, nhằm nâng cao ý thức tự nhận diện đánh giá rủi ro của tất cả cán bộ nhân viên và tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ
- ☞ Triển khai xây dựng Báo cáo dữ liệu tổn thất với mục tiêu đưa ra các kinh nghiệm, bài học về quản trị rủi ro và thiết lập các chốt kiểm soát cần thiết ngăn ngừa các sự kiện tương tự xảy ra trong tương lai

### Quản trị các rủi ro quan trọng

Trong năm 2020, các rủi ro sau được đánh giá là có ảnh hưởng lớn đến hoạt động và triển vọng của Tập đoàn, thường xuyên được theo dõi và quản lý

RỦI RO	MÔ TẢ RỦI RO	BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT
CÔNG NGHỆ	Rủi ro liên quan đến việc không bắt kịp xu hướng công nghệ mới	<ul style="list-style-type: none"><li>☞ CMC thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các hãng và đối tác chiến lược tổ chức các buổi hội thảo, chia sẻ về xu hướng công nghệ mới cho Ban lãnh đạo tới CBNV trong Tập đoàn.</li><li>☞ Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST) tiếp tục nghiên cứu và triển khai ứng dụng vào sản xuất kinh doanh các công nghệ cao, công nghệ mới thuộc các lĩnh vực CNTT bao gồm Big Data, AI, IoT, Security/Blockchain ... và chuyển giao công nghệ cho các công ty thành viên trong Tập đoàn.</li><li>CMC luôn có cơ chế khuyến khích đầu tư cho các lĩnh vực công nghệ mới, đồng thời luôn đưa ra các định hướng công nghệ nền tảng để phát triển các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin và viễn thông.</li><li>☞ CMC định hướng chiến lược đẩy mạnh đầu tư vào các năng lực công nghệ phù hợp với xu hướng mới trong tương lai.</li></ul>
DỊCH BỆNH	Dịch Covid 19 ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh của khách hàng và Công ty	<ul style="list-style-type: none"><li>☞ CMC luôn chủ động trong việc nhận diện và đánh giá ảnh hưởng, tác động của dịch bệnh đến các cơ hội kinh doanh, quá trình sản xuất cũng như quản lý công nợ phải thu, hàng tồn kho..., từ đó để ra kế hoạch hành động cụ thể và rất kịp thời, phòng ngừa và xử lý rủi ro hiệu quả.</li><li>☞ Thường xuyên trao đổi để nắm rõ tình hình khách hàng, kịp thời đưa ra các biện pháp để hỗ trợ khách hàng trong thời kỳ dịch bệnh</li><li>☞ Phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chuyển đổi số cho khách hàng nhằm đáp ứng hoạt động kinh doanh và thích nghi với tình hình dịch bệnh kéo dài.</li></ul>

RỦI RO	MÔ TẢ RỦI RO	BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT
<b>CẠNH TRANH</b>	Rủi ro trong việc giảm lợi thế cạnh tranh trong khi mức độ cạnh tranh về cả số lượng lẫn chất lượng ngày càng tăng	<ul style="list-style-type: none"> <li>CMC luôn dành nhiều nguồn lực và thời gian để nghiên cứu các sản phẩm đặc biệt, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng hạ tầng và phát triển năng lực kỹ thuật, giải pháp đặc thù ngành góp phần làm tăng giá trị cho khách hàng, đồng thời nới rộng khoảng cách giữa CMC với đối thủ cạnh tranh</li> <li>Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, lấy “<b>Hướng khách hàng</b>” làm trọng tâm.</li> <li>Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc đào tạo nhân sự, đẩy mạnh chuyển đổi số trong nội bộ Tập đoàn nhằm tăng năng suất, hiệu quả công việc. Đây cũng là yếu tố giúp CMC vượt qua những thách thức trong bối cảnh Covid 19 diễn biến phức tạp.</li> </ul>
<b>NHÂN SỰ</b>	Rủi ro mất nhân sự và thiếu nhân sự	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tiếp tục thực hiện chính sách đãi ngộ cạnh tranh và minh bạch dựa vào kết quả công việc</li> <li>Xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận làm nòng cốt tương lai cho CMC</li> <li>Xây dựng lộ trình nghề nghiệp rõ ràng, đồng thời tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm cho nhân viên và cán bộ lãnh đạo kế cận</li> <li>Tiếp tục nâng cao hiệu quả, hiệu suất của công tác tuyển dụng, phát triển thương hiệu tuyển dụng</li> <li>Xây dựng môi trường làm việc tốt để thu hút nguồn nhân lực</li> </ul>
<b>AN NINH THÔNG TIN</b>	Những rủi ro đối với các thông tin như bị lộ, bị thay đổi, bị mất mát thông tin đều ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động, uy tín, và chiến lược của CMC	<ul style="list-style-type: none"> <li>Áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát dữ liệu và an toàn hệ thống nhằm đảm bảo an ninh thông tin của CMC.</li> <li>Triển khai hệ thống quản lý an ninh thông tin ISMS</li> <li>Gán trách nhiệm an toàn thông tin với các thành viên trong tổ chức, nhằm tránh vi phạm an toàn thông tin dẫn tới hậu quả nghiêm trọng.</li> <li>Tiếp tục giám sát an toàn an ninh mạng tự động qua Trung tâm điều hành an ninh mạng CMC (CMC NextGen SOC) – được tích hợp trí tuệ nhân tạo &amp; công nghệ Automation.</li> </ul>
<b>TUÂN THỦ</b>	CMC có quy mô hoạt động ngày càng lớn, không chỉ ở phạm vi Việt Nam. Do đó, các rủi ro liên quan tới việc không tuân thủ quy định, pháp luật nước sở tại sẽ ảnh hưởng đến uy tín của tập đoàn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ của toàn bộ cán bộ nhân viên của CMC tại các thị trường nước sở tại</li> <li>Chủ động nghiên cứu, cập nhật quy định, chính sách, luật pháp của các thị trường nước ngoài có liên quan</li> <li>Nâng cao năng lực quản trị rủi ro pháp lý, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của Khối Pháp chế - Kiểm soát tuân thủ. Sử dụng đơn vị tư vấn luật trong nước và quốc tế trong trường hợp cần thiết để hỗ trợ CMC trong việc tuân thủ luật pháp tại các nước sở tại.</li> </ul>

## Định hướng quản trị rủi ro năm 2021

Năm 2021, hoạt động quản trị rủi ro tập trung chủ yếu vào các nội dung chính sau:

- Tiếp tục thực hiện việc nhận diện, đánh giá rủi ro, theo dõi và giám sát chỉ số rủi ro KRIs, và hệ thống báo cáo dữ liệu tổn thất
- Đẩy mạnh việc tích hợp hoạt động quản trị rủi ro vào hoạt động chiến lược, hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị dự án
- Thực hiện đánh giá rủi ro, đánh giá kiểm soát tích hợp chặt chẽ với kiểm toán nội bộ
- Tăng cường hoạt động truyền thông nhằm nâng cao văn hóa quản trị rủi ro với toàn bộ cán bộ nhân viên trong Tập đoàn



**TÌNH HÌNH  
HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**



# 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Năm 2021, các doanh nghiệp nói chung và Tập đoàn Công nghệ CMC nói riêng tiếp tục đối mặt với những khó khăn do dịch Covid bùng phát và diễn biến phức tạp trên toàn cầu. Giữa làn sóng dịch bệnh và khủng hoảng kinh tế, Tập đoàn Công nghệ CMC nhanh chóng triển khai chiến lược chuyển đổi phù hợp với thực tiễn. Tổng kết năm tài chính 2020, doanh thu thuần của Tập đoàn tăng thêm 7% lên mức hơn 5.181 tỷ đồng, việc tối ưu trong mọi hoạt động đã giúp lợi nhuận sau thuế tăng trưởng tới 16% lên mức hơn 241 tỷ đồng.

Năm tài chính 2020, ba khối gồm: Khối Giải pháp Công nghệ, Kinh doanh quốc tế và Dịch vụ viễn thông đều đạt những thành tích khả quan, tạo đà phát triển cho hoạt động của năm tài chính 2021.

## Trong đó Khối Giải pháp Công nghệ :

**Kết quả kinh doanh:** Doanh thu toàn khối năm 2020 tương đương năm trước và hoàn thành 95% kế hoạch. Khối kinh doanh này bị ảnh hưởng lớn từ dịch Covid do nhiều khách hàng đã giãn và hủy các dự án đầu tư công nghệ trong năm, xu hướng chuyển dịch từ nhu cầu đầu tư công nghệ thông tin sang thuê dịch vụ gia tăng. Khối Giải pháp Công nghệ cũng trong quá trình tái cấu trúc dịch chuyển chiến lược từ kinh doanh các sản phẩm dịch vụ truyền thống sang cung cấp các giải pháp và dịch vụ số. Doanh thu của khối chưa có tăng trưởng kéo theo lợi nhuận bị ảnh hưởng.

**Thị trường:** Trong bối cảnh dịch bệnh, Tập đoàn vẫn hỗ trợ và duy trì được các khách hàng truyền thống ở các thị trường chiến lược như: ngành Tài chính Ngân hàng, doanh nghiệp lớn, và khối Chính phủ. Khối cũng nỗ lực mở rộng thị trường doanh nghiệp vừa và nhỏ.

## Giải pháp, công nghệ và dịch vụ:

Hình thành và đầu tư năng lực về cung cấp giải pháp điện toán đám mây, dịch vụ tư vấn chuyển đổi số.

Đầu tư Trung tâm an ninh mạng (SoC) thứ 2 tại Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp dịch vụ ủy quyền giám sát an ninh mạng tại khu vực phía Nam.

Phát triển các sản phẩm mới Suite về quản trị doanh nghiệp, các sản phẩm số như Ccontacts, Cinvoice, Csign, Clis...

Các sản phẩm bảo mật CMDD (Phần mềm diệt virus) đạt chứng nhận chuẩn toàn cầu VB100.

Tiếp tục là đơn vị hàng đầu về năng lực cung cấp giải pháp và dịch vụ an ninh mạng.

**Nhân sự:** Tính đến cuối tháng 3/2021, tổng số nhân sự toàn khối Giải pháp công nghệ là 782. Tập đoàn đã bổ sung các chuyên gia công nghệ theo chiến lược và tối ưu lại nguồn lực để cải thiện năng suất.

## Khối Kinh doanh quốc tế:

theo lũy kế cả năm 2020 đạt những kết quả nổi bật sau:

**Kết quả kinh doanh:** doanh thu tăng trưởng 64%, tỷ lệ hoàn thành kế hoạch đạt 96%. Sau ba năm đầu tư khối quốc tế đã tạo lợi nhuận.

**Thị trường:** dịch bệnh bùng phát ở các thị trường đặc biệt là Nhật Bản tác động đến doanh thu và lợi nhuận. Tuy nhiên, các thị trường Hàn quốc, APAC vẫn có tăng trưởng cao và hoàn thành mục tiêu kế hoạch.

**Sản phẩm, dịch vụ:** xây dựng năng lực cung cấp dịch vụ ITO chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế và cạnh tranh toàn cầu. Tập đoàn Công nghệ CMC cũng đầu tư năng lực công nghệ mới cloud MSP, Low code, RPA.

**Nguồn lực:** đạt 945 người, tăng trưởng 32%, với các kỹ sư chuyên sâu về các công nghệ mới. Các kỹ sư có năng lực cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp (ITO) theo tiêu chuẩn quốc tế.

## Khối Dịch vụ Viễn thông:

**Kết quả kinh doanh:** doanh thu tăng 7%, đạt 93% kế hoạch. Mặc dù tỷ lệ khách hàng hủy dịch vụ và giá cước dịch vụ giảm mạnh do dịch bệnh, khối Dịch vụ Viễn thông vẫn duy trì được mức tăng trưởng ổn định ở các dịch vụ cốt lõi như: Data, Data Center và internet. Đặc biệt là dịch vụ CMCloud (hạ tầng cloud do CMC phát triển) có mức tăng trưởng cao và đang dẫn đầu thị trường. Lợi nhuận của toàn khối chưa đạt mục tiêu do tốc độ giảm cước và tỷ lệ rời mạng cao hơn dự kiến ở một số phân khúc khách hàng do ảnh hưởng của dịch bệnh.

**Thị trường:** khắc phục những khó khăn trong đại dịch, CMC vẫn duy trì được quan hệ và tăng trưởng ở các thị trường chiến lược như: Khách hàng quốc tế, thị trường Tài chính Ngân hàng, khách hàng doanh nghiệp thân thiết. Ngoài ra, CMC tìm kiếm mở rộng các khách hàng mới thuộc các ngành kinh doanh ít bị ảnh hưởng của dịch bệnh.

## Năng lực sản phẩm và dịch vụ:

Triển khai xây dựng Trung tâm dữ liệu tiêu chuẩn quốc tế Tier 3 tại Thành phố Hồ Chí Minh quy mô 1.200 racks.

Tiếp tục đầu tư phát triển nền tảng CMC Cloud và hệ sinh thái mở C.OPE2N, đang được đánh giá là dẫn đầu thị trường trong nước. Là đơn vị có khả năng tích hợp đa nền tảng Multi Cloud với các hãng công nghệ Cloud hàng đầu thế giới như AWS, Google, Amazon.

Đầu tư nâng cấp và mở rộng hạ tầng mạng lưới theo nhu cầu khách hàng.

**Nhân sự:** tính đến cuối tháng 3/2021, tổng số nhân sự toàn khối Viễn thông là 1.028, giảm 8% so với năm 2019.



## 2. Tổ chức Nhân sự

### Ông Nguyễn Trung Chính

Chủ tịch HĐQT  
Chủ tịch điều hành

- 1987 Cử nhân Đại học Bách Khoa
- 1993 Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2000 Bằng khen Thủ tướng chính phủ & Doanh nhân Sao đỏ tiêu biểu
- 2004 Huân chương Lao động hạng Ba
- 2008 Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu
- 2015 Top 10 Doanh nhân xuất sắc
- 2016 Chủ tịch HĐQT Tập đoàn
- 2017 Top 10 Nhân vật có ảnh hưởng nhất đến Internet Việt Nam trong 10 năm (2007 – 2017)
- 2019 Thành viên Tổ công tác giúp việc cho Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử
- 2020 Chủ tịch điều hành  
Chủ tịch HĐQT CMC Corp



### Ông Hồ Thanh Tùng

Phó Chủ tịch điều hành cấp cao Tập đoàn  
Quyển Tổng giám đốc

- 1994 Tốt nghiệp Đại học Tổng hợp Moldova, ngành Toán ứng dụng
- 2002 Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Washington State University, Hoa Kỳ
- 2003 TGD Oracle tại khu vực Đông Dương và Myanmar trong 15 năm
- 2017 Phó Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2019 Tổng Giám đốc CMC TS
- 2020 Chủ tịch CMC TSSG  
Phó Chủ tịch điều hành cấp cao Tập đoàn  
Quyển Tổng Giám đốc CMC Corp



### Ông Hoàng Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch điều hành

- 1985 Tốt nghiệp Đại học Kỹ thuật Budapest, Hungary
- 2007 Thành viên HĐQT CMC Corp
- 2007 Tổng Giám đốc CMC Soft
- 2016 Phó Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2016-6/2019 Phó Chủ tịch HĐQT CMC Corp
- 2016 Tổng Giám đốc CMC Ciber
- 2017 Chủ tịch CMC Global
- 2017 Chủ tịch CMC Ciber
- 2020 Phó Chủ tịch điều hành CMC Corp

### Ông Ngô Trọng Hiếu

Phó Chủ tịch điều hành

- 2001 Cử nhân Đại học Bách Khoa
- 2003 Phó Giám Đốc TTĐH toàn quốc - Viettel Telecom
- 2006 Phó Giám Đốc Kỹ Thuật Hà Nội Telecom
- 2008 Giám Đốc Kỹ Thuật Công ty CP Viễn thông Đông Dương
- 2010 Phó Tổng Giám Đốc CMC Telecom
- 2015 Tổng Giám Đốc CMC Telecom
- 2020 Phó Chủ tịch điều hành CMC Corp

### Ông Nguyễn Phước Hải

Thành viên HĐQT  
Phó Chủ tịch cấp cao/Giám đốc quản trị

- 1991 Tốt nghiệp Trường Bách Khoa Vinnytsia (Liên Xô cũ) chuyên ngành Vô tuyến điện
- 1999 TGD Công ty Máy tính CMS
- 2007 01 trong 13 cổ đông sáng lập thành viên HĐQT CMC Corp
- 2009 Phó TGD CMC Corp
- 2020 Phó Chủ tịch cấp cao CMC Corp,  
Giám đốc quản trị CMC Corp  
Thành viên HĐQT CMC Corp

### Ông Lê Thanh Sơn

Phó Chủ tịch cấp cao  
Giám đốc Tài chính

- 2000 Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán kiểm toán năm 2000; Chứng chỉ kế toán trưởng và chứng chỉ kiểm toán viên hành nghề CPA Việt Nam
- 2006 Trưởng nhóm kiểm toán tại KPMG Việt Nam
- 2007 Trưởng phòng kiểm toán nội bộ tại Công ty HBL Việt Nam
- 2008 Giám đốc Tài chính CMC Corp
- 2009 Chứng chỉ CPA Australia
- 2020 Phó Chủ tịch cấp cao CMC Corp

### Ông Lương Tuấn Thành

Phó Chủ tịch cấp cao  
Giám đốc Công nghệ

- 2007 Cử nhân ĐH Công nghệ Nanyang
- 2011 MBA ĐH Quốc gia Singapore
- 2006 Nghiên cứu & Phát triển ĐH Công nghệ Nanyang
- 2007 Quản lý dự án - FPT Asia Pacific
- 2012 Project Manager - Pactera
- 2014 Trưởng Ban IT - Techcom Security
- 2017 Giám đốc Công nghệ CMC TS
- 2019 Giám đốc Công nghệ CMC Corp
- 2020 Phó Chủ tịch cấp cao CMC Corp



## 2. Tổ chức Nhân sự



### a) Danh sách Ban điều hành

Năm 2020 CMC đã ban hành và áp dụng hệ thống chức danh ngạch Lãnh đạo, đảm bảo hệ thống chức danh phù hợp với thông lệ quốc tế và thuận tiện trong việc trao đổi, hợp tác với các công ty khách hàng, đối tác, đồng thời thể hiện được cấp bậc trong tổ chức.

### b) Thay đổi trong ban điều hành

Theo đó, các vị trí lãnh đạo trong Ban Điều hành CMC Corp đã có những thay đổi sau

- Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch Điều hành Tập đoàn
- Ông Hồ Thành Tùng	Phó Chủ tịch Điều hành cấp cao Tập đoàn, Quyền Tổng Giám đốc CMC Corp
- Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn
- Ông Ngô Trọng Hiếu	Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn
- Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Chủ tịch cấp cao, Giám đốc Quản trị Tập đoàn
- Ông Lương Tuấn Thành	Phó Chủ tịch cấp cao, Giám đốc Công nghệ Tập đoàn
- Ông Lê Thanh Sơn	Phó Chủ tịch cấp cao, Giám đốc Tài chính Tập đoàn

### c) Số lượng cán bộ, nhân viên và tóm tắt chính sách lao động

Số lượng cán bộ, nhân viên (CBNV): Tính đến hết năm tài chính 2020, quy mô nhân sự của tập đoàn đạt 2.951 người. Mức lương trung bình đối với người lao động: Thu nhập bình quân đạt 19.9 triệu đồng/tháng

### Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Kể từ ngày đầu thành lập tới nay, CMC luôn xác định: con người là tài sản quý báu nhất, là yếu tố then chốt cho thành công và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. CMC cam kết đem lại cuộc sống phong phú về cả vật chất lẫn tinh thần cho toàn thể CBNV. Do đó, CMC chú trọng trong xây dựng một môi trường làm việc lý tưởng, tiếp tục duy trì mức thu nhập cạnh tranh, hoàn thiện hệ thống đãi ngộ để có thể thu hút và phát triển một nguồn lực chất lượng cao.

#### Chính sách đãi ngộ xứng đáng

Năm 2020, CMC ban hành các quy chế, quy định liên quan đến khung lương, thưởng năng suất, phúc lợi cũng như một số chính sách đặc biệt do đại dịch Covid. Hệ thống khung thu nhập được chuẩn hoá nhằm đảm bảo tính nhất quán và công bằng cho các CBNV, đồng thời cạnh tranh trên thị trường và phù hợp với các quy định của pháp luật. Các chính sách phúc lợi cải tiến theo hướng tối ưu hiệu quả, thêm vào đó, CMC liên tục triển khai các chương trình nâng cao trải nghiệm cho nhân viên nhằm nâng cao tinh thần, năng suất và hiệu quả của đội ngũ cán bộ nhân viên.

Trong thời điểm diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid, CMC áp dụng chính sách thời gian làm việc linh hoạt, giảm thiểu nguy cơ nhiễm bệnh bởi các yếu tố dịch tễ cho các CBNV, ngoài ra, sẽ hỗ trợ một phần thu nhập cho các CBNV không may nhiễm bệnh.

Với hệ thống quản trị nguồn nhân lực toàn Tập đoàn theo tiêu chuẩn quốc tế và phù hợp với môi trường Việt Nam, CMC đạt 2 giải thưởng "Best Place to Work" của Anphabe (Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam và Top 50 doanh nghiệp có thương hiệu tuyển dụng tốt nhất). Đặc biệt, trong năm 2020, CMC là công ty duy nhất trong hạng mục Software & Service lọt "Top HR Asia Best Companies to work for in Asia 2020". Để tri ân những CBNV góp phần tạo nên thành công cho Tập đoàn, CMC khen thưởng gần 100 cá nhân và tập thể đã đóng góp xuất sắc vào kết quả chung nhân dịp kỷ niệm 27 năm thành lập.





## Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động (tiếp theo)



### Chế độ phúc lợi chu đáo

Bên cạnh đó, Tập đoàn Công nghệ CMC áp dụng các chính sách bảo hiểm sức khoẻ, kiểm tra sức khoẻ định kỳ, hỗ trợ CBNV trong thời gian dịch bệnh với toàn thể CBNV và tập đoàn, góp phần nâng cao và hoàn thiện hệ thống đãi ngộ của CMC và mang lại phúc lợi có ý nghĩa đối với cán bộ nhân viên

CBNV CMC được khuyến khích làm việc theo nhóm, tạo cơ hội gắn kết, mở rộng giao lưu giữa các bộ phận công ty thông qua các hoạt động thể thao, giải trí nhân dịp các kỷ niệm hoặc các kỳ nghỉ mát, du lịch tập thể. Ngoài ra, các chính sách phúc lợi như phúc lợi dịp lễ Tết, sinh nhật Tập đoàn hoặc công ty thành viên, sinh nhật cá nhân, nghỉ mát... được tối ưu hiệu quả nhằm nâng cao sự hài lòng của CBNV.

CMC luôn tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các tổ chức Đảng, Đoàn, các hiệp hội, các câu lạc bộ. Người CMC được khuyến khích chia sẻ thông tin cởi mở về Tập đoàn thông qua hệ thống các kênh truyền thông nội bộ như Báo Người CMC, bản tin CMC Weekly, Fanpage Người CMC trên Facebook.

Tập đoàn chú trọng phát triển cơ sở vật chất, xây dựng không gian làm việc chuyên nghiệp cho toàn bộ CBNV. Các văn phòng làm việc của CMC đã được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế, thân thiện và an toàn, nhằm truyền cảm hứng và đảm bảo CBNV có được điều kiện tốt nhất để sáng tạo, phát huy hết năng lực của mình trong công việc.

### Hoạt động tuyển dụng và đào tạo

Duy trì tốc độ phát triển cao và liên tục đòi hỏi Nguồn nhân lực mạnh cả về số lượng và chất lượng. CMC không ngừng cải tiến hoạt động tuyển dụng nhân sự, chuyển đổi từ tuyển dụng truyền thống (Recruiting) thành hoạt động thu hút nhân tài (Talent Acquisition). Thu hút nhân tài là một quá trình từ việc hoạt động định vị và truyền thông thương hiệu tuyển dụng, tạo ra những trải nghiệm tốt cho ứng viên để từ đó tuyển dụng và xây dựng nguồn ứng viên tiềm năng.

Tập đoàn khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi CBNV phát triển toàn diện về cả năng lực chuyên môn và kĩ năng mềm không chỉ thông qua công việc mà còn qua đào tạo, trau dồi kiến thức. Mỗi CBNV có số giờ đào tạo trung bình 5.2 giờ/năm nhằm nâng cao và phát triển năng lực.

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra mạnh mẽ, bên cạnh các phương pháp đào tạo trực tiếp truyền thống, CMC tích cực đẩy mạnh ứng dụng số hoá trong các



hoạt động đào tạo nội bộ, tăng cường triển khai đào tạo trực tuyến. CBNV có gần 6.000 giờ tham gia trong các chương trình đào tạo chung như: đào tạo định hướng cho nhân viên mới với 273 lượt tham gia, đào tạo văn hoá CMC với 2.027 lượt tham gia, đào tạo sử dụng hệ thống quản trị và phát triển nguồn lực SF4C với 2.894 lượt tham gia, cuộc thi tìm hiểu về CMC - CMC Index với 1.404 lượt tham gia... Hơn nữa, các chương trình đào tạo kỹ năng quản lý, lãnh đạo, cũng như các chương trình đào tạo chuyên môn, đào tạo hội nhập cũng được CMC chú trọng để hỗ trợ các CBNV trau dồi kỹ năng, đảm bảo việc làm và thăng tiến trong sự nghiệp.

Năm 2020, CMC đã thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng và hoàn thiện hệ thống chính sách nhân sự: hệ thống chức danh công việc, hệ thống đãi ngộ tổng thể, đưa ra các vấn đề và đề xuất cải tiến hệ thống năng suất.

Đáp ứng sự phát triển về chiều sâu và mở rộng về quy mô, năm 2020, CMC tiếp tục có thêm nhiều CBNV trẻ, nhiệt huyết, có trình độ, kiến thức, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp tốt được tuyển dụng và gia nhập CMC, bổ sung vào các vị trí quan trọng của Tập đoàn. Các CBNV tại CMC có thâm niên trung bình khoảng 3.6 năm, với 50% số CBNV ở độ tuổi dưới 30. Ngoài ra, CMC có một đội ngũ chuyên gia công nghệ cao cấp trong các mảng kinh doanh trọng yếu, đạt nhiều chứng chỉ quan trọng về chuyên môn, với 97% CBNV đã qua đào tạo, trong số đó 100 CBNV là Tiến sĩ, Thạc sĩ.



### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### a). Các khoản đầu tư lớn

Trong năm tài chính 2020, Tập đoàn Công nghệ CMC có một số đầu tư trọng tâm gồm: Dự án Không gian sáng tạo CMC (CCS) tại Tân Thuận - Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện 425.4 tỷ. Dự án đã hoàn thành khoảng 80-85%. Ở mảng hạ tầng viễn thông, năm 2020, Công ty CMC Telecom ngoài tập trung đầu tư hạ tầng viễn thông, phát triển các sản phẩm dịch vụ, Cloud, công ty còn tiếp tục đẩy mạnh số hóa về quản trị. CMC Telecom đầu tư nâng cấp năng lực hạ tầng mở rộng Data Center để sớm cung cấp cho khách hàng: Tháng 6/2021 tại Khu công nghệ cao TP HCM (SHTP, Data Center tại Hà Nội dự kiến bắt đầu cung cấp cho khách hàng từ tháng 2/2022, Dự án Data Center tại Tân Thuận bắt đầu cung cấp cho khách hàng từ tháng 12/2021. Với tổng mức đầu tư 1062 tỷ đồng).

CMC cũng đầu tư và ra mắt các Trung tâm điều hành bảo mật (SOC-Security Operations Center) đạt chuẩn Quốc tế tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. CMC có 2 loại SOC để áp ứng nhu cầu khách hàng: (1) SOC sử dụng công nghệ giám sát và hỗ trợ chuyên gia Tier 3 là IBM và SamSung SDS; (2) SOC do CMC tự phát triển 100%.

Về sản phẩm, dịch vụ, Tập đoàn có đa dạng sản phẩm, dịch vụ ở mảng chính phủ điện tử (giải pháp quản lý văn bản, quản lý đất đai,...), hóa đơn điện tử, chữ ký điện tử, nhà máy thông minh, trường học thông minh, smart camera, SOC,... Ngoài ra, CMC cũng nghiên cứu phát triển về BigData/ AI, Blockchain, IoT, Datalake, Social listening...

#### b). Các công ty con, công ty liên kết

Quý cổ đông vui lòng xem lại tại phần I, mục 3-c.



## 4. Tình hình Tài chính

### a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2019	2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	4.649.385.394.471	4.983.476.573.882	7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	247.074.571.793	285.996.255.665	16%
Lợi nhuận khác	11.878.689.394	4.308.517.412	-64%
Lợi nhuận trước thuế	258.953.261.187	290.304.773.077	12%
Lợi nhuận sau thuế	208.570.493.408	241.144.679.854	16%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0,52	0,41	-20%

\* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2019	2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,76	1,45
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,63	1,33
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho		
Nợ ngắn hạn		
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,52	0,53
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1,07	1,15
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho	19,42	19,32
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		
+ Vòng quay tổng tài Sản	1,16	1,08
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,29%	4,65%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân	10,31%	10,46%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,49%	4,84%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,09%	5,52%

## 5. Cơ cấu Cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đã phát hành: **99.999.866**
- Số cổ phần đang lưu hành: **99.999.866**
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: **74.999.866**
- Số cổ phiếu quỹ: **0**
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: **25.000.000**

\* Số liệu căn cứ theo danh sách cổ đông lập ngày 18/06/2021

### b) Cơ cấu cổ đông

STT	Phân loại theo tiêu chí cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	<b>Phân loại cổ đông theo vị trí địa lý</b>		
	Cổ đông trong nước	38.170.940	<b>38.171%</b>
	Cổ đông nước ngoài	61.828.926	<b>61.829%</b>
2	<b>Phân loại cổ đông theo tỷ lệ sở hữu</b>		
	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần trở lên	58.645.362	<b>58.645%</b>
	Cổ đông sở hữu dưới 5% cổ phần	41.354.504	<b>41.355%</b>
3	<b>Phân loại cổ đông theo loại hình sở hữu</b>		
	Cổ đông là tổ chức	72.983.198	<b>72.983%</b>
	Cổ đông là cá nhân	27.016.669	<b>27.017%</b>
4	<b>Phân loại cổ đông theo đại diện sở hữu</b>		
	Cổ đông nhà nước	0	<b>0%</b>
	Cổ đông khác	99.999.866	<b>100%</b>

\* Số liệu căn cứ theo danh sách cổ đông lập ngày 18/06/2021

### c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong tài chính năm 2020, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không có sự thay đổi về vốn cổ phần:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2019: **999.998.660.000 VND**
- Vốn đầu tư tăng thêm: **0 VND**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2020: **999.998.660.000 VND**

### d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm tài chính 2020, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không thực hiện các giao dịch liên quan đến cổ phiếu quỹ  
Số cổ phiếu quỹ hiện tại: **0**

### e) Các chứng khoán khác:

Trong tài chính năm 2020, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không tiến hành giao dịch đối với các loại chứng khoán khác.



## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

### a) Tiêu thụ năng lượng

Hệ thống văn phòng làm việc của phần lớn các công ty thành viên của CMC đều tập trung trong tòa nhà CMC Tower. CMC luôn ý thức mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho CBNV. Chỉ số tiêu thụ năng lượng trực tiếp của tòa nhà CMC Tower trong năm 2020 chi tiết như sau:

**Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn** Năm 2020

**+ Điện:** 12.343.000 (kWh)

Nguồn điện cung cấp cho tòa nhà được cung cấp từ Công ty Điện lực Cầu Giấy phục vụ hoàn toàn cho mục đích vận hành hệ thống kỹ thuật (điều hòa, chiếu sáng công cộng) và sử dụng các thiết bị văn phòng cho CBNV.

### b) Tiêu thụ nước

Nguồn nước sạch cung cấp cho tòa nhà được cung cấp từ Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Cầu Giấy, được phục vụ hoàn toàn cho việc sinh hoạt của CBNV trong văn phòng tòa nhà, vận hành hệ thống điều hòa trung tâm, và hệ thống chữa cháy tự động

**Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn** Năm 2020

**Nước (m<sup>3</sup>):** 23.831

### c) Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Tòa nhà CMC luôn tuân thủ pháp luật và quy định về môi trường.

Tòa nhà đã được UBND thành phố Hà Nội cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (gia hạn, điều chỉnh lần 2) số 379/GP-UBND ngày 18/11/2020

Tòa nhà đã ký kết các hợp đồng dịch vụ về môi trường:

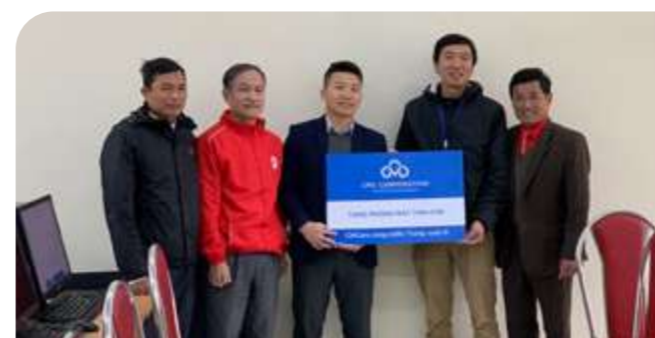
- ☞ Hợp đồng dịch vụ quan trắc nước thải với Công ty Cổ phần Công nghệ Hóa xanh Việt Nam
- ☞ Hợp đồng dịch vụ Thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp nguy hại số 000441/2018/HĐCK ngày 03/12/2018 với Công ty cổ phần môi trường và đô thị công nghiệp 10 - Urenco 10
- ☞ Hợp đồng dịch vụ vệ sinh môi trường với Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Vĩnh Yên.

Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho CBNV, CMC thường xuyên thực hiện các hoạt động và chương trình tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng của toàn thể CBNV:

- ☞ Kết hợp cùng những tổ chức quốc tế và trong nước tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng của toàn thể CBNV.
- ☞ Xây dựng, điều chỉnh và quản lý vận hành sử dụng thiết bị điện của văn phòng cán bộ nhân viên qua phần mềm tự động.
- ☞ Tuyên truyền, khuyến khích CBNV đi cầu thang bộ và hạn chế sử dụng thang máy.
- ☞ Hướng ứng chiến dịch giờ Trái đất.
- ☞ Đang thực hiện lộ trình thay thế các thiết bị sử dụng điện bằng thiết bị tiết kiệm điện năng (đèn Led)

### d) Đánh giá rủi ro/ tác động giữa các hoạt động cốt lõi của Công ty với môi trường

CMC chuyên về lĩnh vực Công nghệ thông tin & Viễn thông nên không gây ra rủi ro / tác động lớn với môi trường.



### e) Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Tập đoàn Công nghệ CMC coi việc tham gia các hoạt động xã hội là trách nhiệm bắt buộc đối với cộng đồng. CMC mong muốn có thể tham gia đóng góp vào sự phát triển của ngành công nghệ thông tin, cộng đồng cũng như các hoạt động xã hội khác.

Trong năm 2020, CMC tiếp tục có những hoạt động thiết thực hướng tới cộng đồng như: CMC thực hiện trợ cấp thường xuyên cho 15 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn quận Cầu Giấy từ 2010. Nhiều năm qua, CMC duy trì nhận nuôi phụng dưỡng trọn đời hai mẹ liệt sỹ ở xã Hiến Ninh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Với tinh thần tương thân tương ái nhằm chia sẻ với những mất mát và hỗ trợ trường học sớm khôi phục cơ sở vật chất để chuẩn bị cho năm học mới, CMC đã đến thăm và trang bị cho phòng máy của trường mầm non Hoa Lan 5 dàn máy CMS và trường Tiểu học & THCS Thị trấn 35 dàn máy CMS, tổng trị giá 400 triệu đồng.

Bên cạnh đó, CMC thường xuyên ủng hộ hoạt động đoàn thể của Hội cựu chiến binh, Hội cựu thanh niên xung phong địa phương...





### Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

CMC đạt được thành công thương mại theo cách tôn trọng các giá trị đạo đức và tôn trọng con người, cộng đồng và môi trường tự nhiên.

### Báo cáo liên quan đến chỉ tiêu môi trường (Tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải)

Tòa nhà đã và đang thực hiện đầy đủ trách nhiệm của một cơ sở trọng điểm:

- Đã xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm và 5 năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Đã xây dựng chế độ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

- Đã chỉ định người quản lý năng lượng theo quy định  
- Ba năm một lần thực hiện việc kiểm toán năng lượng bắt buộc ;

- Đã áp dụng mô hình quản lý năng lượng theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong xây dựng mới, cải tạo, mở rộng cơ sở.

Tòa nhà nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với Tòa nói riêng và đối với chiến lược phát triển bền vững của Quốc gia nói chung.

- Áp dụng các biện pháp quản lý và kỹ thuật trong việc quản lý các nguồn năng lượng.

- Ưu tiên sử dụng các dạng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường, hạn chế sự thất thoát, lãng phí các nguồn tài nguyên và năng lượng.

- Từng bước xây dựng, triển khai hệ thống quản lý năng lượng tại cơ sở.



## BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



# 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

## Kết quả kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2020	TH 2019	KH 2020	% TT	% KH
I	<b>Doanh thu thuần (*)</b>	<b>5.666.561</b>	<b>5.381.296</b>	<b>6.009.802</b>	<b>5%</b>	<b>94%</b>
	<i>Trong đó: Doanh thu thuần hợp nhất</i>	<i>5.181.109</i>	<i>4.855.805</i>	<i>5.575.802</i>	<i>7%</i>	<i>93%</i>
	<i>(sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết &amp; nội bộ)</i>					
II	<b>Lợi nhuận trước Lãi vay, Thuế và Khấu hao phân bổ (EBITDA)</b>	<b>585.546</b>	<b>520.879</b>	<b>653.918</b>	<b>12%</b>	<b>90%</b>
III	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế trên báo cáo hợp nhất</b>	<b>290.305</b>	<b>258.953</b>	<b>300.527</b>	<b>12%</b>	<b>97%</b>

(\*) Bao gồm các chỉ tiêu của công ty liên doanh, liên kết và nội bộ.

Năm 2020, tổng doanh thu hợp nhất Công ty đạt 5.181 tỷ, tăng 7% so với năm trước và đạt 93% kế hoạch. Lợi nhuận kế toán trước thuế hợp nhất đạt 290 tỷ; tăng 12% so với năm trước, và đạt 97% kế hoạch năm.

Đại dịch Covid tác động to lớn đến thị trường và hoạt động kinh doanh của CMC, nhu cầu của khách hàng thay đổi, chuyển dịch về dịch vụ, ngân sách chi tiêu về Công nghệ Thông tin và Viễn thông cũng bị ảnh hưởng, chuỗi cung ứng hàng hóa và dịch vụ công nghệ gián đoạn tác động đến hoạt động cung cấp hàng hóa và dịch vụ cho khách hàng trong năm. Trong bối cảnh đó, Tập đoàn Công nghệ CMC đã nỗ lực thích ứng và quản trị các rủi ro nhằm thực hiện mục tiêu kinh doanh trong năm.

### Về hoạt động sản xuất kinh doanh, Tập đoàn Công nghệ CMC đã đạt được một số thành tựu nổi bật:

- Năng lực điện toán đám mây được đánh giá dẫn đầu thị trường bao gồm các dịch vụ: Tư vấn, triển khai, và quản trị. CMC thuộc số ít các đơn vị phát triển hạ tầng điện toán đám mây với các giải pháp như: made by CMC, CMCCloud là nền tảng hạ tầng cho chuyển đổi số. Bên cạnh đó, CMC có khả năng cung cấp dịch vụ kết nối đa nền tảng (multi clouds) bao gồm private (giải pháp đám mây dành riêng cho một tổ chức) và public clouds (mô hình điện toán đám mây với các dịch vụ IT được phân phối qua internet).

- Hệ sinh thái C.OPE2N tiếp tục được hoàn thiện trên nền tảng điện toán đám mây CCloud, với nhiều sản phẩm dịch vụ phục vụ cho chuyển đổi số khách hàng nhanh chóng và thuận tiện.

- Hình thành và cung cấp các dịch vụ về chuyển đổi số toàn diện cho khách hàng, từ tư vấn chiến lược chuyển đổi số, đến triển khai dịch vụ chuyển đổi số cho khách hàng. CMC là đối tác tin cậy cho các tập đoàn lớn trong nước.

- Năng lực An ninh an toàn thông tin tiếp tục duy trì dẫn đầu thị trường với việc hình thành Trung tâm an ninh mạng (SoC) thứ hai tại thành phố Hồ Chí Minh, sản phẩm bảo mật CMDD đạt chứng nhận chuẩn toàn cầu VB100.

- Phát triển thành công dịch vụ ITO ra thị trường quốc tế cho các khách hàng toàn cầu. Mở rộng thị trường Hàn Quốc, Nhật bản, APAC và EU. Khối kinh doanh này bắt đầu thu lợi nhuận sau 3 năm mở rộng kinh doanh ra thị trường quốc tế.

- Dự án CCS Hồ Chí Minh tổ hợp không gian sáng tạo tại quận 7, thành phố Hồ Chí Minh được đầu tư và chuẩn bị đưa vào sử dụng với Trung tâm dữ liệu lớn tiêu chuẩn tier 3 quốc tế, quy mô 1,200 racks cùng công nghệ mới nhất sẽ đưa CMC trở thành đơn vị hàng đầu về cung cấp hạ tầng điện toán đám mây.

- Trong bối cảnh dịch Covid diễn biến phức tạp, CMC nỗ lực để thúc đẩy sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đề ra, đầu tư năng lực giải pháp và dịch vụ mới, duy trì và phát triển nguồn lực, tạo tiền đề thực hiện kế hoạch và chiến lược kinh doanh trong thời gian tới.

# Hoạt động quản trị

## Một số công tác quản trị nổi bật năm

- Trong năm qua, Tập đoàn thực hiện dự án tư vấn chiến lược phát triển và chuyển đổi số với McKinsey. Kết quả của dự án giúp CMC định hình các bước chuyển lớn trong tương lai hướng tới mục tiêu doanh thu đạt hơn 1 tỷ USD đến năm 2025. Đồng thời, CMC sẽ thực hiện chiến lược và kế hoạch hoạt động của các khối kinh doanh trong thời gian tới.

- CMC cũng triển khai các dự án chuyển đổi số nội bộ với mục tiêu đưa toàn bộ các hoạt động kinh doanh và quản trị của Tập đoàn lên môi trường số và phục vụ tốt cho khách hàng.

- Ngoài ra, CMC còn thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid, xây dựng và điều hành kinh doanh theo các kịch bản theo tình hình dịch bệnh đảm bảo tăng trưởng về kinh doanh và tối ưu hiệu quả.

## Hoạt động đầu tư

Hoạt động đầu tư bao gồm: đầu tư hạ tầng viễn thông, giải pháp, công nghệ và sản phẩm mới cùng trụ sở Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh. Giá trị đầu tư năm 2020 như sau:

Khối Giải pháp Công nghệ và viện CIST: 6,3 tỷ

Khối Kinh doanh Quốc Tế 11,0 tỷ

Khối Hạ tầng viễn thông: 223,8 tỷ

## Kết quả kinh doanh theo từng Khối

### DOANH THU

STT	Lĩnh vực	TH 2020	TH 2019	KH 2020	% Tăng trưởng	% KH
I	Khối Giải pháp Công nghệ	3.106.513	3.111.708	3.272.328	0%	95%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	413.443	251.973	431.622	64%	96%
III	Khối Dịch vụ Viễn thông	2.032.416	1.903.224	2.194.053	7%	93%
IV	Khác	114.189	114.391	111.800	0%	102%
V	<b>Tổng</b>	<b>5.666.561</b>	<b>5.381.296</b>	<b>6.009.802</b>	<b>5%</b>	<b>94%</b>
	Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ	-485.452	-525.490	-434.000		
	<b>Kết quả hợp nhất</b>	<b>5.181.109</b>	<b>4.855.805</b>	<b>5.575.802</b>	<b>7%</b>	<b>93%</b>

### LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

STT	Lĩnh vực	TH 2020	TH 2019	KH 2020	% Tăng trưởng	% KH
I	Khối Giải pháp Công nghệ	45.962	58.029	58.857	-21%	78%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	14.136	-13.090	26.823	-208%	53%
III	Khối Dịch vụ Viễn thông	249.470	251.331	273.175	-1%	91%
IV	Khác	25.085	12.484	393	101%	6380%
V	<b>Tổng</b>	<b>334.653</b>	<b>308.754</b>	<b>359.249</b>	<b>8%</b>	<b>93%</b>
	Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ	-44.348	-49.801	-58.722		
	<b>Kết quả hợp nhất</b>	<b>290.305</b>	<b>258.953</b>	<b>300.527</b>	<b>12%</b>	<b>97%</b>



## 2. Tình hình Tài chính

### a) Tài sản nguồn vốn

Chỉ tiêu	2020	2019	% tăng giảm
Tài sản và nguồn vốn			
<b>1. Tài sản</b>	<b>4.983.477</b>	<b>4.649.385</b>	<b>7%</b>
- Ngắn hạn	2.861.063	2.925.508	-2%
- Dài hạn	2.122.413	1.723.877	19%
<b>2. Nguồn vốn</b>	<b>4.983.477</b>	<b>4.649.385</b>	<b>7%</b>
- Nợ ngắn hạn	1.968.472	1.663.814	16%
- Nợ dài hạn	691.981	733.169	15%
- Vốn chủ sở hữu	2.323.023	2.252.403	65%

### b) Tình hình nợ phải trả

Không có

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Những chính sách được cải tiến để đồng bộ và chặt chẽ hơn.
- Quý cổ đông xem thêm ở phần II - mục 2 - Tổ chức và Nhân sự.

## 4. Kế hoạch phát triển Trong tương lai

### 4.1. Dự báo tình hình thị trường năm 2021

#### Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô

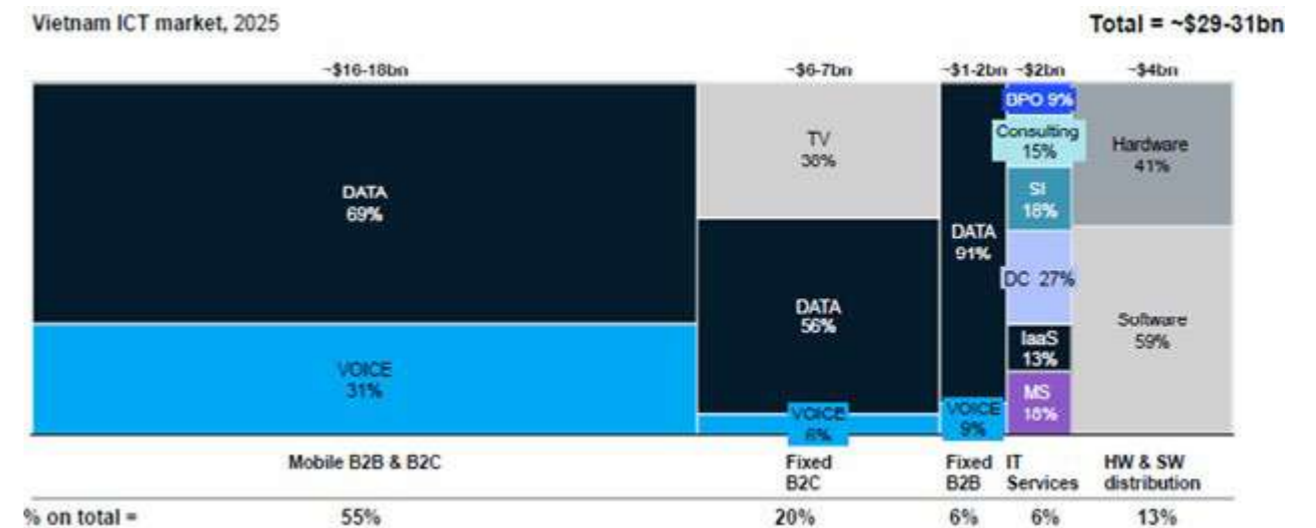
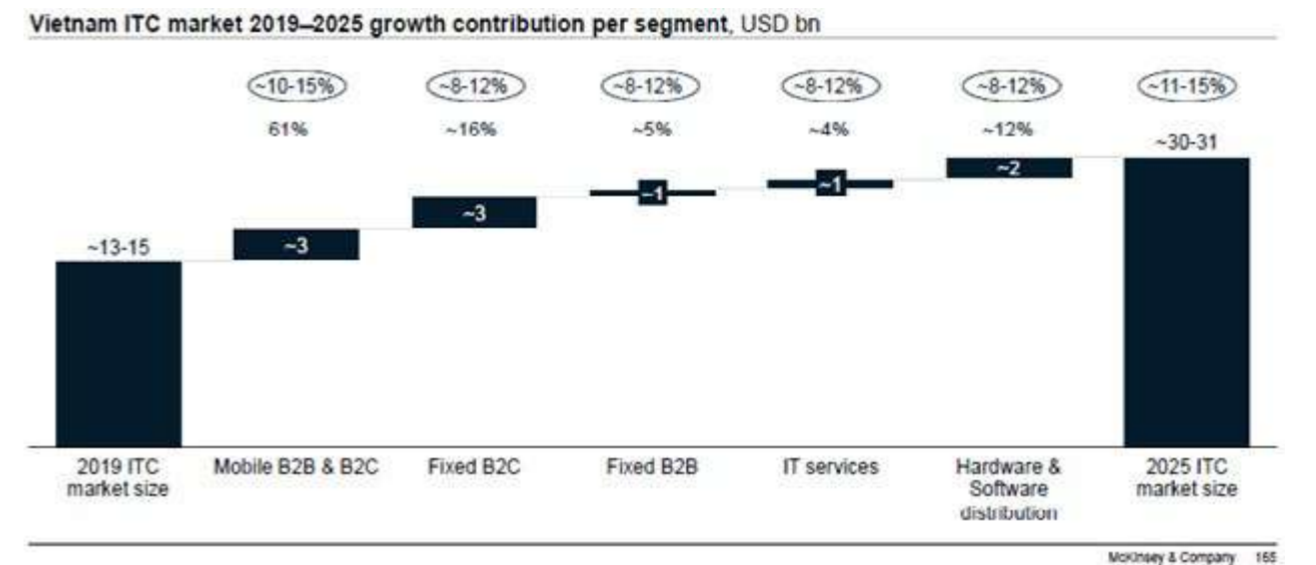
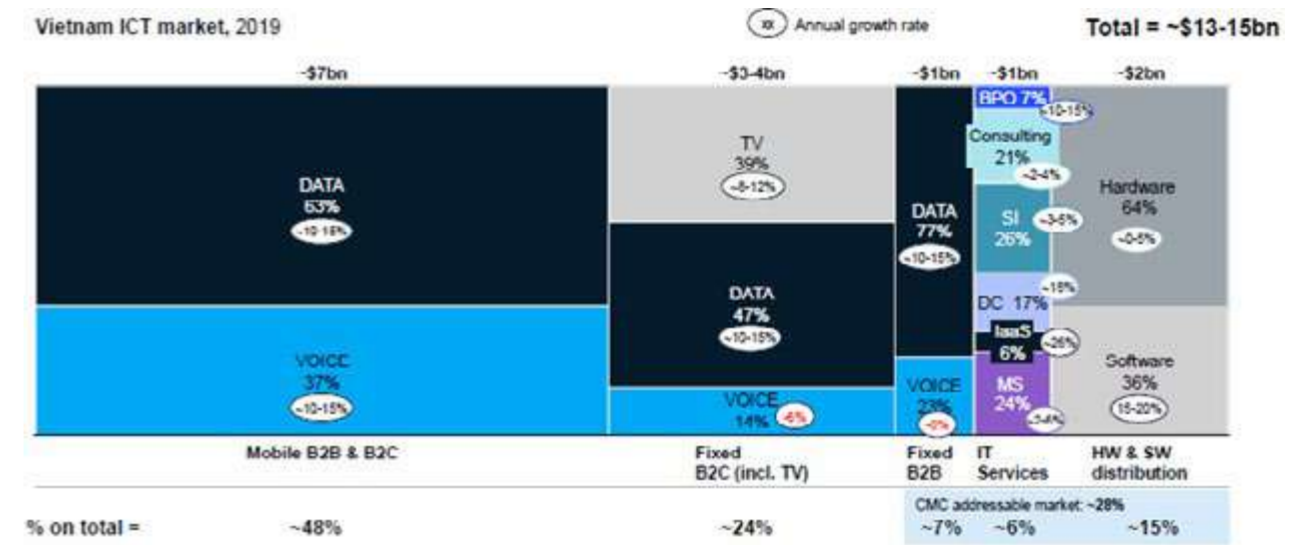
Chỉ tiêu	2018	2019	2020	2021F
GDP yoy (%)	7,08	7,02	2,91	6
CPI yoy (%)	3,54	2,79	3,23	4
Tổng thu NSNN (nghìn tỷ VNĐ)	1.350	1.414	1.507,8	1.343,3
Tổng chi NSNN (nghìn tỷ VNĐ)	1.560	1.316	1.788	1.687
Bội chi NSNN (nghìn tỷ VNĐ)	240	209	251,35	343,67
FDI đăng ký (tỷ USD)	25,6	38,0	25,8	
FDI giải ngân (tỷ USD)	19,0	20,4	20,0	
Xuất khẩu (tỷ USD)	245	263	282	293
Nhập khẩu (tỷ USD)	238	254	262	288
Cán cân thương mại (tỷ USD)	7,2	9,9	19,1	5,5
Tỷ giá (VNĐ/USD)	23.345	23.169	23.100	
Lãi suất cho vay (%)	6-9	6-9	5-8	
Tăng trưởng tín dụng (%)	14	12	12-13	12
Nợ xấu (%)	<3	1,89	<1	

**Thuận lợi:** Trong đại dịch, Việt Nam vẫn là quốc gia có GDP tăng trưởng cao, thu hút đầu tư và xuất khẩu vẫn duy trì tăng trưởng. Chính phủ và doanh nghiệp tiếp tục thúc đẩy các chương trình chuyển đổi số.

**Khó khăn:** Dịch bệnh vẫn tiếp tục là rủi ro lớn đến kinh tế toàn cầu và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Các mục tiêu tăng trưởng của doanh nghiệp phụ thuộc nhiều khả năng kiểm soát dịch bệnh của quốc gia và khả năng kiểm soát rủi ro của các doanh nghiệp.

## 4.2. Dự báo thị trường CNTT Việt Nam giai đoạn 2019-2025 theo tư vấn của McKinsey

### Tổng quan thị trường ICT Việt Nam giai đoạn 2019-2025



### 4.3. Xu thế lớn được kỳ vọng sẽ định hình nền kinh tế kỹ thuật số trong tương lai của Việt Nam

- Công nghệ kỹ thuật số mới nổi: Tăng tốc nâng cấp cơ sở hạ tầng ngành, đơn giản hóa chuỗi cung ứng và hậu cần và tăng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp thông qua Blockchain, AI, phân tích dữ liệu lớn và IoT.
- Quốc tế hóa: Phát triển thị trường xuất khẩu mới, chuyển giao kiến thức và kỹ năng, và mức độ đầu tư nước ngoài lớn hơn khi Việt Nam đang mở cửa với thế giới.
- An ninh mạng và quyền riêng tư: Nhu cầu ngày càng tăng về an ninh mạng và quyền riêng tư đối với số lượng ngày càng tăng các doanh nghiệp và người tiêu dùng tham gia vào nền kinh tế kỹ thuật số và đối với các hệ thống quan trọng đang được số hóa trong lĩnh vực tài chính và chính phủ.
- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật số hiện đại: cần có cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và năng lượng đáng tin cậy (đặc biệt là đối với các công nghệ sử dụng nhiều năng lượng như Internet vạn vật - Internet of Things và Trí tuệ nhân tạo - AI) và các mạng viễn thông mới để đảm bảo nền kinh tế kỹ thuật số mạnh mẽ, băng thông rộng có sẵn để truyền tải lượng lớn dữ liệu kỹ thuật số cần thiết cho các ứng dụng mới.
- Thúc đẩy thành phố thông minh: Cơ hội sử dụng cơ sở hạ tầng và tài nguyên hiệu quả hơn, cũng như giảm thiểu chất thải, ô nhiễm và tắc nghẽn giao thông trong một quốc gia đang đô thị hóa và già hóa nhanh chóng.
- Sự gia tăng của các kỹ năng kỹ thuật số, dịch vụ và doanh nhân: Nhu cầu ngày càng tăng đối với lĩnh vực dịch vụ cũng như các sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật số sẽ dẫn đến đầu tư nhiều hơn vào giáo dục đại học, kỹ năng kỹ thuật số, kỹ năng kinh doanh.
- Thay đổi hành vi tiêu dùng: Tầng lớp trung lưu châu Á mới nổi định hướng đến hàng hóa và dịch vụ có giá trị cao hơn.

#### Các ngành công nghiệp chủ chốt dự kiến sẽ thúc đẩy nền kinh tế kỹ thuật số

- Thương mại điện tử với sự phát triển nhanh chóng của các ứng dụng thanh toán di động.
- Logistics thông minh vẫn còn gần 50% công ty Việt Nam chưa áp dụng công nghệ đáng kể.
- Dịch vụ chăm sóc sức khỏe thông minh với các kế hoạch áp dụng công nghệ kỹ thuật số trong 3 trụ cột: bệnh thông minh; Phòng bệnh, khám và điều trị thông minh; Quản trị y tế thông minh.
- Các dịch vụ của Chính phủ điện tử tập trung vào phát triển Internet vạn vật - Internet of Things và Thành phố Thông minh, cổng thông tin Dữ liệu Mở và quyền được Thông tin, và giao tiếp giữa các cơ quan.

### 4.4. Dự báo thị trường CNTT Việt Nam năm 2021

Đvt: triệu USD

Technology Group	2018	2019	2020	2021	%TT 2019	%TT 2020	%TT 2021
Hardware	6.186,8	6.481,5	6.868,2	7.118,0	4,8%	6,0%	3,6%
IT Services	464,8	519,6	577,0	636,3	11,8%	11,0%	10,3%
Software	390,7	441,6	498,8	563,9	13,0%	13,0%	13,1%
IT total	7.042,3	7.442,7	7.944,0	8.318,2	5,7%	6,7%	4,7%

#### Theo dự báo của IDC:

- Thị trường phần cứng trong năm 2021 tăng trưởng 3,6% so với năm 2020, thấp hơn 2,4 điểm % so với tốc độ tăng trưởng năm 2020. Tuy nhiên, tỷ trọng chi tiêu phần cứng giảm dần, từ 88% năm 2018 xuống còn 85,6% năm 2021.
- Thị trường Dịch vụ CNTT và phần mềm tiếp tục được dự báo duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong năm 2021, lần lượt là 10,3% và 13,1%. Tỷ trọng chi tiêu cho hai nhóm này tăng từ 12,1% năm 2018 lên 14,4% năm 2021.

#### Giải trình ý kiến kiểm toán:

Trong Báo cáo tài chính kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ.

## 5. Định hướng chiến lược và Kết quả kinh doanh năm 2021

### 5.1. 20 sáng kiến chiến lược cho thị trường nội địa và nước ngoài theo tư vấn McKinsey

Năm 2020, CMC hợp tác với McKinsey triển khai dự án tư vấn chiến lược và chuyển đổi số cho toàn tập đoàn với 20 sáng kiến chiến lược cho thị trường nội địa và nước ngoài hướng tới mục tiêu doanh thu khoảng 1 tỷ USD và nhân sự 10 nghìn người vào năm 2025. Trong đó các sáng kiến chiến lược được triển khai cụ thể ở các Khối thuộc tập đoàn như sau:

**Khối Giải pháp công nghệ:** MSP Cloud, dịch vụ như phần mềm độc quyền, dịch vụ an ninh mạng, dịch vụ DX/CX(front-end), hiện đại hóa legacy, Dữ liệu & Phân tích, Smart manufacturing/ city, Phân phối HW/SW với doanh thu mục tiêu khoảng hơn 400 triệu USD

**Khối Dịch vụ viễn thông:** Mở rộng kết nối SME thông qua dịch vụ hội tụ, Data Center, IaaS / PaaS, dịch vụ Voice, UC, điều phối và CC, dịch vụ kết nối có thể mở rộng cho OTT & HS với doanh thu mục tiêu khoảng hơn 300 triệu USD.

**Khối kinh doanh quốc tế:** Ước tính doanh thu mục tiêu năm 2025 khoảng hơn 200 triệu USD với định hướng phát triển thị trường tại Nhật Bản, Hàn Quốc, mở rộng sang các thị trường ngoài châu Á, phát triển GDC tại thị trường mục tiêu, tư vấn & triển khai ERP tại VN và thị trường quốc tế.

Đvt: triệu USD

Mục tiêu phát triển doanh thu theo khối kinh doanh 2021-2025



### 5.2. Kế hoạch kinh doanh 2021 hợp nhất

- Năm 2021, theo tư vấn của McKinsey, Tập đoàn Công nghệ CMC xây dựng hai kịch bản:
  - Kịch bản Baseline: Giả định không có thay đổi đối với định vị của CMC như hiện tại, CMC sẽ tăng trưởng doanh thu 13%/năm giai đoạn 2021-2025.
  - Kịch bản Big Moves: Áp dụng 20 sáng kiến chiến lược cho thị trường nội địa và nước ngoài và ưu tiên cho 3 chủ đề tăng trưởng, CMC cần tăng trưởng doanh thu khoảng 25% năm giai đoạn 2021-2025.

Rủi ro do dịch bệnh được đánh giá vẫn còn tác động tiêu cực lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tăng trưởng của doanh nghiệp. CMC sử dụng kịch bản big moves là mục tiêu theo đuổi, bên cạnh đó cần có các kịch bản để ứng phó và dự phòng rủi ro. Trên cơ sở kịch bản big moves và các điều chỉnh dự phòng rủi ro, CMC đặt mục tiêu tổng doanh thu năm 2021 là 6.798 tỷ, tăng trưởng là 20%.

Bên cạnh đó 2021 là năm đầu tiên thực hiện chiến lược 5 năm, nhiều hoạt động về đầu tư năng lực cho các bước chuyển đổi chiến lược mới cần được thực thi bao gồm: đầu tư về nguồn lực, Công nghệ, sản phẩm dịch vụ mới, hạ tầng Kỹ thuật Viễn thông và Công nghệ thông tin.

Các chỉ tiêu lợi nhuận theo bảng chi tiết trang tiếp theo:





Các chỉ tiêu lợi nhuận theo bảng chi tiết dưới đây:

#### Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Tăng trưởng
1	Doanh thu thuần	6.798.201	5.666.561	20%
1.1	Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ)	6.127.537	5.181.109	18%
2	EBITDA	673.111	585.546	15%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	323.637	290.305	11%
4	Lợi nhuận sau thuế	275.544	241.145	14%

#### Doanh thu, lợi nhuận các Khối năm 2021

STT	Khối	DOANH THU		LỢI NHUẬN		TỈ LỆ TĂNG TRƯỞNG	
		KH 2021	TH 2020	KH 2021	TH 2020	DOANH THU	LỢI NHUẬN
I	Khối Giải pháp Công nghệ	3.573.948	3.106.513	57.168	45.962	15%	24%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	691.445	413.443	50.012	14.136	67%	254%
III	Khối dịch vụ viễn thông (*)	2.372.382	2.032.416	250.869	249.470	17%	1%
V	KD khác	160.426	114.189	24.409	25.085	40%	-3%
VII	Tổng cộng	6.798.201	5.666.561	382.458	334.653	20%	14%
	Kết quả hợp nhất (*)	6.127.537	5.181.109	323.637	290.305	18%	11%

#### Kế hoạch đầu tư

Đvt: triệu đồng

STT	Khối	KH 2021	TH 2020	Tăng trưởng
1	Khối Giải pháp công nghệ (Bao gồm Viện CIST)	49.083	6.397	667%
2	Khối Kinh doanh quốc tế	54.698	11.075	394%
3	Khối Hạ tầng viễn thông	359.556	223.785	61%
4	TỔNG	463.336	241.257	844%

#### Kế hoạch nhân sự

STT	Khối	KH 2021	TH 2020	Tăng trưởng
1	Khối Giải pháp Công nghệ	1.120	850	32%
2	Khối Kinh doanh quốc tế	1.722	945	82%
3	Khối Dịch vụ Viễn thông	1.127	1.030	9%
4	Kinh doanh khác	117	91	29%
	Viện nghiên cứu CIST	58	35	66%
	Tổng gồm Viện Nghiên cứu CIST	4.144	2.951	40%

## 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Quý cổ đông xem lại phần II, mục 6



IV

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



# 1. Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty năm 2020

## a) Kết quả kinh doanh năm 2020

Năm 2020 Tập đoàn Công nghệ CMC thực hiện chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông đã thông qua đầu năm với kết quả như sau:

- Tổng doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ) đạt 5.181 tỷ đồng, tăng 7% so với năm 2019 và đạt 93% kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 290 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2019 và đạt 97% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ CMC đạt 175.4 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch năm và tăng 22% so với năm 2020.

- EPS đạt 1,531 đồng.

CMC luôn nỗ lực để dẫn đầu các làn sóng công nghệ mới, phát triển những sản phẩm - dịch vụ - giải pháp công nghệ đẳng cấp thế giới, mang lại những giá trị vượt trội cho khách hàng, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trong kỷ nguyên số. Tiêu biểu như:

- CMC TS hỗ trợ thành công rất nhiều khách hàng về giải pháp hợp trục tuyến trong bối cảnh dịch Covid dẫn tới cách ly toàn xã hội.

- CMC Telecom cũng đưa ra nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp như Tổng đài Anti-Covid19 giúp nhân viên trực tổng đài có thể làm việc tại nhà. Dịch vụ điện toán đám mây cũng nở rộ trước cú hích Covid-19, mang lại tăng trưởng mạnh cho CMC Telecom.

- Năm thứ 2 liên tiếp, CMC Global nhận giải thưởng Sao Khuê nhờ các sản phẩm dịch vụ cho thị trường nước ngoài.

Tập đoàn Công nghệ CMC đứng thứ 6 trong Top 10 Doanh nghiệp Công nghệ Thông tin - Viễn thông uy tín năm 2020 theo báo cáo đánh giá của Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) công bố tháng 7/2020. Trong Top 10 Doanh nghiệp Công nghệ cung cấp Dịch vụ, giải pháp Phần mềm & Tích hợp hệ thống uy tín năm 2020, Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS) được vinh danh ở vị trí thứ hai.

## b) Hoạt động nghiên cứu phát triển

Là một trong những doanh nghiệp Việt đầu tiên tuyên bố chiến lược Chuyển đổi số, CMC đã sớm khẳng định năng lực cung cấp giải pháp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu trên thị trường.

- Vị thế TOP 1 thị trường về Điện toán đám mây Tại hội thảo - triển lãm quốc tế Ngày an toàn thông tin Việt Nam 2020, CMC Telecom đã được Cục An toàn Thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông trao tặng chứng nhận “Nền tảng điện toán đám mây an toàn Việt Nam”. Nền tảng điện toán đám mây CMC Cloud đã đáp ứng toàn bộ 153 tiêu chí của Bộ Thông Tin và Truyền thông, hướng đến xây dựng Chính phủ Điện tử.

CMC Cloud là nền tảng Cloud duy nhất tại Việt Nam kết nối trực tiếp tới Cloud của ba gã khổng lồ về công nghệ trên thế giới: AWS, Microsoft và Google. Trước đó trong tháng 6, CMC Telecom là doanh nghiệp được lựa chọn đồng hành cùng Chính phủ trong chương trình đào tạo đội ngũ chuyên gia hạt nhân về Chính phủ điện tử, cũng như tham gia tư vấn cùng Bộ TT&TT để Việt Nam lần đầu tiên ban hành hướng dẫn bộ tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật để đánh giá và lựa chọn giải pháp nền tảng điện toán đám mây phục vụ Chính phủ Điện tử.

- Làm chủ 100% hệ sinh thái an toàn an ninh mạng Tháng 12/2020, Giải pháp bảo mật CMC Malware Detection and Defense (CMDD) của CMC Cyber Security được Virus Bulletin (VB) - Tổ chức quốc tế về đánh giá và xếp hạng các phần mềm phòng chống mã độc - xác nhận đạt chứng chỉ VB100 với điểm số tuyệt đối 100%, lọt top 17 sản phẩm bảo mật có kết quả tốt nhất thế giới. CMDD cũng là một trong 5 sản phẩm, dịch vụ của CMC Cyber Security đạt danh hiệu “Chìa khóa vàng 2020” do Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam (VNISA) trao tặng. Trước đó, CMC TS được VINASA vinh danh Top 5 doanh nghiệp bảo mật - an ninh an toàn thông tin trong giải thưởng “Top 10 doanh nghiệp ICT Việt Nam 2020”. CMC TS có hơn 12 năm kinh nghiệm tư vấn và triển khai các dịch vụ giải pháp về an toàn thông tin, cũng là doanh nghiệp duy nhất tại Việt Nam sở hữu 2 Trung tâm điều hành an ninh mạng ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại Hà Nội và TP. HCM.

- Hệ sinh thái đa dạng sản phẩm dịch vụ Make in Vietnam Trong năm 2020, Hệ sinh thái hạ tầng mở cho doanh nghiệp, tổ chức C.Ope2n tiếp tục được phát triển, hoàn thiện. Hiện đã có gần 100 sản phẩm dịch vụ, giải pháp được tích hợp trên C.Ope2n, sẵn sàng phục vụ khách hàng. Tiêu biểu là các giải pháp CMDD và CMC Cloud cũng như các ứng dụng AI do các kĩ sư CMC nghiên cứu, phát triển.

- CMDD ứng dụng AI giúp phát hiện bất thường, phân tích và nhận dạng hành vi của mã độc với tốc độ nhanh hơn nhiều lần so với các sản phẩm truyền thống; Trên nền tảng CMC Cloud, CMC đã triển khai hàng loạt dịch vụ ứng dụng trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu cho nhiều lĩnh vực. CMDD và CMC Cloud là hai trong số các sản phẩm giải pháp 4.0 “Make in Vietnam” tiêu biểu nhất vừa được Bộ Thông tin & Truyền thông lựa chọn giới thiệu tại Lễ tổng kết năm 2020 của Bộ.

- Giải pháp nhận diện khuôn mặt ứng dụng AI mang tên CIFAMS.Face của Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC (CIST) lọt Top 10 sản phẩm Make in Vietnam tiềm năng năm 2020, cũng là sản phẩm giúp CIST vào top 8 nhóm sản xuất xuất sắc nhất tại Hội thi “Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo 2020” của TP.HCM.

## c) Sáng kiến biến Việt Nam thành “Digital Hub” khu vực

“Không gian sáng tạo CMC” - CMC Creative Space là một trong những dự án quan trọng giúp CMC phát triển hệ sinh thái công nghệ, tạo ra năng lực cung cấp giải pháp dịch vụ công nghệ thông tin, viễn thông quy mô lớn.

Thúc đẩy triển khai dự án tại các địa phương trọng yếu trên cả nước như Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng... đồng thời còn là nỗ lực hiện thực hóa tham vọng của CMC, “đưa Việt Nam trở thành Digital Hub khu vực Châu Á - Thái Bình Dương”.

Hiện tại, Không gian sáng tạo CMC khu vực phía Nam (tọa lạc tại khu chế xuất Tân Thuận, Quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh với tổng mức đầu tư gần 1.000 tỷ đồng) đã cơ bản hoàn thiện, dự kiến tháng 9/2021 sẽ đưa vào hoạt động tòa A và tháng 12/2021 tòa DC sẽ đi vào hoạt động.

Đồng thời dự án không gian sáng tạo CMC tại Đà Nẵng đã được UBND thành phố phê duyệt quy hoạch chi tiết. Dự kiến dự án sẽ tạo việc làm cho khoảng 12.000 lao động.

## d) Hoạt động hợp tác phát triển toàn diện giữa CMC và Samsung SDS

Trong năm 2020, CMC và Samsung SDS tiếp tục tăng cường, thúc đẩy các hoạt động hợp tác toàn diện trong việc hợp tác kinh doanh tại tất cả các Khối trụ cột của Tập đoàn: Công nghệ và Giải pháp; Viễn Thông và Kinh doanh quốc tế.

Việc hợp tác đã được phát huy dựa trên nhiều giải pháp cốt lõi như: Giải pháp nhà máy thông minh (Smart Factory), Điện toán đám mây (Cloud), Bảo mật (Security), Phân phối thiết bị thông minh, các giải pháp ngành liên quan đến Bán lẻ (Retail), Quản trị tòa nhà thông minh (BMS). Bên cạnh đó, chiến lược khoan phá đã được mở rộng trong nhiều mảng thị trường đa dạng: Chính phủ, Tài chính - Ngân hàng, các Tổ chức doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ.

Mặc dù còn tồn tại nhiều khó khăn trong quá trình hợp tác như khác biệt về văn hoá, cơ chế làm việc cũng như ảnh hưởng của dịch Covid 19, CMC và Samsung SDS luôn đặt ra mục tiêu không ngừng nỗ lực và phát triển kinh doanh, tận dụng thế mạnh lẫn nhau để đem đến sản phẩm, giải pháp và dịch vụ ưu việt nhất cho khách hàng.

## e) Dự án tư vấn chuyển đổi số với McKinsey

Trong chiến lược đến 2025, CMC đặt ra mục tiêu quyết liệt và đầy tham vọng: trở thành tập đoàn số với quy mô 10.000 nhân sự và doanh thu 1 tỷ USD. Để hiện thực hóa mục tiêu này, CMC đã hợp tác với McKinsey - một trong những công ty tư vấn chiến lược chuyển đổi số tốt nhất thế giới, triển khai Dự án “Tư vấn Chiến lược phát triển và Chuyển đổi số” cho Tập đoàn.

Dự án đã hoàn thành, chiến lược tích hợp 3-5 năm và lộ trình triển khai đã được McKinsey chỉ ra. Kết quả của dự án đã giúp CMC định hình các bước chuyển lớn trong tương lai, đồng thời trở thành chiến lược và kế hoạch hoạt động của các Khối kinh doanh và các công ty thành viên.

# 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành

Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực của Ban điều hành trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó:

- Công tác giám sát, hỗ trợ các công ty thành viên trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng, quý.

- Giám sát và thúc đẩy các đơn vị thành viên triển khai chiến lược kinh doanh, chiến lược chức năng, chiến lược sản phẩm - dịch vụ nhằm nỗ lực thực hiện kế hoạch đề ra cho năm 2020, là tiền đề và nền tảng phát triển bền vững cho mục tiêu chiến lược 5 năm 2021 - 2025 đã được công bố.

- Định kỳ hàng quý, Ban điều hành báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án. Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, thảo luận và chỉ đạo công ty hoạt động theo định hướng chiến lược đã đề ra.

- Trong quá trình hoạt động, Ban điều hành thực hiện nghiêm túc và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định và thông báo của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2020 (27/10/2020) CMC đã bổ nhiệm Ông Hồ Thanh Tùng giữ vị trí Quyền Tổng giám đốc Công ty và sau một thời gian thử thách, ngày 07/07/2021 Ông Hồ Thanh Tùng đã được bổ nhiệm chính thức vị trí Tổng giám đốc Công ty. Việc bổ nhiệm vị trí Lãnh đạo cao cấp mới đã một phần thể hiện quyết tâm của Ban điều hành Công ty cho việc thực hiện các mục tiêu đề ra: Trở thành doanh nghiệp số toàn cầu với đẳng cấp quốc tế, dẫn đầu về chuyển đổi số, dẫn đầu các làn sóng công nghệ mới; trở thành nhà cung cấp số 1 các giải pháp công nghệ thông tin và truyền thông cốt lõi, hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2025.



### 3. Kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị năm 2021:

Năm 2021, Hội đồng quản trị đặt mục tiêu kinh doanh chính là 6.127 tỷ đồng doanh thu thuần hợp nhất (đã loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết và nội bộ), tăng trưởng 18% so với năm 2020 và 323,6 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế hợp nhất, tăng trưởng 11% so với năm 2020. Hội đồng quản trị CMC vẫn tiếp tục chú trọng đến yếu tố an toàn, khả thi, cố gắng thực hiện những mục tiêu đã đề ra, hạn chế tối đa những rủi ro với các biện pháp chính sẽ thực hiện là:

1. Tập trung vào việc giám sát, kiểm soát hoạt động kinh doanh và việc thực thi chiến lược 2021 - 2025. Triển khai xây dựng các chương trình chiến lược thành phần như synergy, phát triển lãnh đạo và xây dựng văn hoá công ty và theo các nội dung tư vấn của McKinsey.
2. Kiểm soát rủi ro, kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả lợi nhuận.
3. Tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu, phát triển các sản phẩm dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để thương mại hóa và cung cấp ra thị trường.
4. Tăng cường, thúc đẩy các hoạt động hợp tác toàn diện với SAMSUNG SDS để phát triển thị trường các giải pháp nhà máy thông minh (Smart Factory), điện toán đám mây (Cloud), phân phối thiết bị thông, Giải pháp Retails, Security, BMS ... Trong năm 2021, việc hợp tác giữa hai bên nhấn mạnh đặc biệt vào siêu dự án S1K với quy mô 1.000 nhân sự IT, phục vụ cho các dự án phát triển công nghệ của Samsung SDS. Mục tiêu của hai bên sẽ tiến tới mở rộng phạm vi sang thị trường Châu Á - Thái Bình Dương và phát triển kinh doanh toàn cầu.
5. Phát triển và thu hút nhân tài, đặc biệt là các lãnh đạo và quản lý cao cấp làm nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ vào các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo về các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021. Chúng tôi cùng với Ban Điều hành và toàn thể CBNV tập đoàn đã, đang và sẽ nỗ lực hết mình, nhanh chóng triển khai các hoạt động cụ thể nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2021. Chúng tôi trân trọng cảm ơn và hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ của các cổ đông trong các năm tiếp theo.

*Trân trọng cảm ơn!*

Ngày 29 tháng 06 năm 2021

**TM. Hội đồng quản trị**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**



**Nguyễn Trung Chính**



**QUẢN TRỊ  
CÔNG TY**



# 1. Hội đồng quản trị

## a). Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị



Ông Nguyễn Trung Chính  
Chủ tịch

Ông Jeong Sam Yong  
Thành viên



Ông Hà Thế Vinh  
Thành viên

Ông Lê Việt Hà  
Thành viên

Ông Trương Tuấn Lâm  
Thành viên

Ông Nguyễn Phước Hải  
Thành viên



Ông Nguyễn Minh Đức  
Thành viên

Ông Nguyễn Danh Lam  
Thành viên

Ông Kim Jung Wuk  
Thành viên

Ông Suh Jae Il  
Thành viên

Từ nhiệm ngày 07/05/2020

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (*)
Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch Hội đồng quản trị	755,562	0.76%
Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT điều hành	2,313,909	2.31%
Nguyễn Minh Đức	Thành viên HĐQT	0	0.00%
Trương Tuấn Lâm	Thành viên HĐQT độc lập	0	0.00%
Nguyễn Danh Lam	Thành viên HĐQT độc lập	0	0.00%
Lê Việt Hà	Thành viên HĐQT độc lập	0	0.00%
Hà Thế Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0.00%
Jeong Sam Yong	Thành viên HĐQT độc lập	0	0.00%
Suh Jae Il (từ nhiệm ngày 07/05/2020)	Thành viên HĐQT độc lập	0	0.00%
Kim Jung Wuk (bổ nhiệm ngày 15/07/2020)	Thành viên HĐQT độc lập	0	0.00%

## b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Trong tài chính năm 2020, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

## c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
10/2020/NQ-HĐQT	28/04/2020	Điều chỉnh lần 3 Quy chế thu nhập CMC Corp
11/2020/NQ-HĐQT	14/05/2020	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020
12/2020/NQ-HĐQT	14/05/2020	Họp thường kỳ Quý I năm 2020
13/2020/NQ-HĐQT	05/06/2020	Kế hoạch kinh doanh năm 2020
14/2020/NQ-HĐQT	21/07/2020	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh và KPI của CMC Corp và các đơn vị thành viên
15/2020/NQ-HĐQT	21/07/2020	Điều chỉnh quy chế ESOP
16/2020/NQ-HĐQT	21/07/2020	Phê duyệt điều chỉnh thu nhập thành viên BDH CMC Corp & Công ty thành viên
17/2020/NQ-HĐQT	28/07/2020	Phê duyệt giãn tiến độ của Dự án Không gian sáng tạo CMC tại TP. Hồ Chí Minh
18/2020/NQ-HĐQT	31/07/2020	Chủ tịch HĐQT thôi kiêm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc
19/2020/NQ-HĐQT	31/07/2020	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức CMC Corp
20/2020/NQ-HĐQT	31/07/2020	Ban hành Quy định chi tiết về hệ thống chức danh ngạch lãnh đạo
21/2020/NQ-HĐQT	04/08/2020	Điều chỉnh cơ cấu vị trí Ban lãnh đạo CMC Corp, miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh, chức vụ lãnh đạo của Công ty
22/2020/NQ-HĐQT	05/08/2020	Cấp hạn mức tín dụng bổ sung cho Công ty CMC CMS, Công ty CMC Soft
23/2020/NQ-HĐQT	07/08/2020	Miễn nhiệm vị trí Tổng Giám đốc CMC Global
24/2020/NQ-HĐQT	14/08/2020	Họp thường kỳ Quý II năm 2020
25/2020/NQ-HĐQT	01/09/2020	Ban hành quy định về cơ cấu chức năng nhiệm vụ và bổ nhiệm lãnh đạo CMC Global
26/2020/NQ-HĐQT	15/09/2020	Lựa chọn nhà thầu cho gói thầu MEP cho dự án Không gian sáng tạo CMC
27/2020/NQ-HĐQT	18/09/2020	Phê duyệt bổ nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Công ty CMC CMS
28/2020/NQ-HĐQT	28/09/2020	Thành lập công ty con thuộc công ty CMC Global tại Singapore
29/2020/NQ-HĐQT	12/10/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính giai đoạn từ năm 2020-2022
30/2020/NQ-HĐQT	12/10/2020	Tái bổ nhiệm Viện trưởng Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC



Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
31/2020/NQ-HĐQT	21/10/2020	Sửa đổi các quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban điều hành, Bảng cơ cấu phân cấp ủy quyền, quản trị giữa CMC Corp và các đơn vị thành viên
32/2020/NQ-HĐQT	27/10/2020	Bổ nhiệm Ông Hồ Thanh Tùng giữ vị trí Quyền Tổng giám đốc CMC Corp
33/2020/NQ-HĐQT	29/10/2020	Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt
34/2020/NQ-HĐQT	18/11/2020	Họp HĐQT thường kỳ Quý III năm 2020
35/2020/NQ-HĐQT	23/11/2020	Sáp nhập Công ty CMC Soft vào Công ty CMC TS
36/2020/NQ-HĐQT	23/11/2020	Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh của CMC TS
37/2020/NQ-HĐQT	26/11/2020	Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh của CMC Global
38/2020/NQ-HĐQT	15/12/2020	Bổ sung ngành nghề kinh doanh của CMC TS và CMC TSSG
39/2020/NQ-HĐQT	23/12/2020	Điều chỉnh thu nhập của Phó Chủ tịch cấp cao, Giám đốc Quản trị CMC Corp
40/2020/NQ-HĐQT	28/12/2020	Thành lập Công ty CMC Đà Nẵng
01/2021/NQ-HĐQT	11/01/2021	Phê duyệt việc miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự thuộc Ban Lãnh đạo CMC Ciber
02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Họp Hội đồng quản trị thường kỳ Quý IV năm 2020
03/2021/NQ-HĐQT	03/02/2021	Phê duyệt đầu tư mở rộng Data Center của CMC Telecom tại tầng G tòa nhà CMC
04/2021/NQ-HĐQT	18/02/2021	Phê duyệt bổ sung ngân sách đầu tư Data Center khu Tân Thuận
05/2021/NQ-HĐQT	31/03/2021	Bổ sung thêm ngành nghề Kinh doanh của CMC TSSG

#### d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Trong tài chính năm 2020, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty đã tham dự đầy đủ các cuộc họp thường kỳ hàng quý và cho ý kiến đối với các Nghị quyết được thông qua dưới hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Chi tiết số lượng và nội dung các cuộc họp, xin ý kiến bằng văn bản, Quý cổ đông vui lòng tham khảo tại Mục V.1.c Hoạt động của Hội đồng quản trị

#### e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Không có

## 2. Ban Kiểm soát

### a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát



Vũ Thị Phương Thanh



Trương Thanh Phúc



Nguyễn Thành Nam

Danh sách thành viên Ban kiểm soát đương nhiệm (nhiệm kỳ 2016 - 2021):

Thành viên BKS	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
Bà Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng BKS	0	0,0%
Ông Trương Thanh Phúc	Thành viên BKS	0	0,0%
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên BKS	0	0,0%

### b) Hoạt động của Ban kiểm soát

#### Các hoạt động chính của Ban kiểm soát 2020

- ☞ Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, theo Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- ☞ Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị về kế hoạch, kết quả kinh doanh của Công ty mẹ và các công ty con trong tập đoàn CMC và triển khai các công tác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- ☞ Xem xét, đánh giá định kỳ báo cáo tài chính, báo cáo quản trị hàng quý và năm 2020 của Công ty.
- ☞ Phối hợp làm việc với bộ phận kiểm toán nội bộ và bộ phận quản lý rủi ro để kịp thời phát hiện, nắm bắt các rủi ro và đưa ra các kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung và nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

#### Kết quả giám sát của Ban kiểm soát

Giám sát hoạt động:

- ☞ Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành Ban lãnh đạo công ty trong năm 2020 đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của CMC.
- ☞ HĐQT đã hoàn thành vai trò hoạch định chiến lược, chính sách, giám sát mọi hoạt động kinh doanh, giám sát quản lý tài chính, quản lý rủi ro của Công ty, đảm bảo sự trung thực, minh bạch của báo cáo tài chính, đặc biệt là trong bối cảnh dịch bệnh Covid đang diễn ra.
- ☞ Thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát: Trong năm 2020, Ban Kiểm soát không ghi nhận bất cứ dấu hiệu bất thường nào làm ảnh hưởng nghiêm trọng hay vi phạm quy định của Nhà nước cũng như của Công ty trong hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cũng như các cán bộ quản lý của Công ty.



### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác cho từng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát  
Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát  
Thù lao cố định

Họ & Tên	Chức vụ	Thù lao 2020
<b>I. Hội đồng quản trị</b>		
(*) Thù lao đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân, Đơn vị: VND		
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch	118.800.000
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên	79.200.000
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên	79.200.000
Ông Trương Tuấn Lâm	Thành viên	79.200.000
Ông Nguyễn Danh Lam	Thành viên	79.200.000
Ông Lê Việt Hà	Thành viên	79.200.000
Ông Hà Thế Vinh	Thành viên	79.200.000
Ông Jeong Sam Yong	Thành viên	79.200.000
Ông Kim Jung Wuk	Thành viên	56.100.000

#### II. Ban Kiểm soát

Bà Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	99.600.000
Ông Trương Thanh Phúc	Thành viên	60.000.000
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên	60.000.000

- **Thưởng:** Năm 2020, do không hoàn thành kế hoạch nên không có quỹ thưởng cho HĐQT và BKS.

#### Thù lao của Ban Điều hành Công ty

Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch Điều hành Tập đoàn	312.000.000
Ông Hồ Thanh Tùng	Phó Chủ tịch Điều hành Cấp cao Tập đoàn Phụ trách điều hành hoạt động Công ty Quyên Tổng giám đốc	634.000.000
Ông Nguyễn Phước Hải	Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn - Giám đốc Quản trị	120.000.000
Ông Hoàng Ngọc Hùng	Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn	660.000.000
Ông Lê Thanh Sơn	Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn - Giám đốc Tài chính	1.170.000.000
Ông Lương Tuấn Thành	Phó Chủ tịch Cấp cao Tập đoàn - Giám đốc Công nghệ	341.750.000

#### b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không phát sinh

#### c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Không phát sinh

#### d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm 2020, CMC đã nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật cũng như quy chế nội bộ về quản trị công ty. Công ty đã tiến hành lập và công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 đầy đủ và kịp thời.



VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
KIỂM TOÁN NĂM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG  
CÔNG TY MẸ KIỂM TOÁN



**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP****Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 29 tháng 6 năm 2021 và được trình bày từ trang 6 đến trang 52, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 3 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

**Trách nhiệm của Ban Điều hành**

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 3 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

**Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam****Trịnh Xuân Hòa**

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:

0754-2018-004-1

**Quách Hải Yến**

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:

4658-2018-004-1

Ngày 29 tháng 6 năm 2021

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG**

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>883.724.584.516</b>	<b>1.159.260.332.095</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>33.004.954.360</b>	<b>72.190.196.947</b>
111	1. Tiền		3.004.954.360	2.190.196.947
112	2. Các khoản tương đương tiền		30.000.000.000	70.000.000.000
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>5</b>	<b>630.000.000.000</b>	<b>860.000.000.000</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		630.000.000.000	860.000.000.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>193.642.990.987</b>	<b>225.204.930.644</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	17.105.603.434	14.798.201.882
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	17.490.263.927	42.835.375.833
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	61.976.000.000	6.006.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	111.353.332.747	173.132.551.327
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.3	(14.282.209.121)	(11.567.198.398)
<b>150</b>	<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>27.076.639.169</b>	<b>1.865.204.504</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		722.526.327	233.042.854
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	10	26.333.900.619	1.611.949.427
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	20.212.223	20.212.223
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>1.508.250.373.954</b>	<b>1.065.750.701.097</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>48.560.107.000</b>	<b>25.000.000.000</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	48.560.107.000	25.000.000.000
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>208.649.578.036</b>	<b>227.261.251.379</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	206.369.266.185	223.298.452.848
222	Nguyên giá		379.250.188.716	379.056.087.898
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(172.880.922.531)	(155.757.635.050)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	2.280.311.851	3.962.798.531
228	Nguyên giá		22.443.303.204	21.352.336.204
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(20.162.991.353)	(17.389.537.673)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>454.181.185.092</b>	<b>136.728.965.454</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	454.181.185.092	136.728.965.454
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>15</b>	<b>787.734.669.974</b>	<b>667.820.899.728</b>
251	1. Đầu tư vào công ty con		745.440.014.767	645.440.014.767
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết		7.258.356.000	7.258.356.000
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(30.598.827.801)	(28.257.471.039)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		65.635.127.008	43.380.000.000
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>9.124.833.852</b>	<b>8.939.584.536</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	16	9.124.833.852	8.939.584.536
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>2.391.974.958.470</b>	<b>2.225.011.033.192</b>



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	NGUỒN VỐN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>693.281.799.590</b>	<b>517.622.282.504</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>360.588.558.760</b>	<b>166.723.418.041</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	94.253.826.604	18.944.283.238
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		-	181.499.819
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	2.745.194.993	4.257.709.940
314	4. Phải trả người lao động		5.887.701.835	5.884.327.455
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	11.849.350.192	8.922.853.244
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20	6.857.774.409	6.433.400.771
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	21	10.944.204.199	8.873.950.569
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22	219.262.127.275	106.888.074.226
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	23	8.788.379.253	6.337.318.779
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>332.693.240.830</b>	<b>350.898.864.463</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	21	3.840.443.123	6.356.936.469
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22	308.093.960.229	323.696.676.906
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	32.2	1.473.258.945	1.531.255.285
343	4. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	24	19.285.578.533	19.313.995.803
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>1.698.693.158.880</b>	<b>1.707.388.750.688</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>25</b>	<b>1.698.693.158.880</b>	<b>1.707.388.750.688</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		999.998.660.000	999.998.660.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		999.998.660.000	999.998.660.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		599.555.780.400	599.555.780.400
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		99.138.718.480	107.834.310.288
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		7.834.444.288	19.152.856.197
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		91.304.274.192	88.681.454.091
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>2.391.974.958.470</b>	<b>2.225.011.033.192</b>

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2021

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	27.1	137.818.291.502	130.298.547.648
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	27.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ [10 = 01 - 02]	27.1	137.818.291.502	130.298.547.648
11	4. Giá vốn dịch vụ cung cấp	28	76.567.968.112	75.956.905.085
20	5. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ [20 = 10 - 11]		61.250.323.390	54.341.642.563
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27.2	145.609.387.430	128.382.792.103
22	7. Chi phí tài chính	29	18.364.858.440	3.418.229.894
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		16.019.820.563	15.194.081.556
25	8. Chi phí bán hàng		91.729.290	478.161.317
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	76.079.577.862	69.924.397.116
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + 21 - 22 - 25 - 26]		112.323.545.228	108.903.646.339
31	11. Thu nhập khác		250.209.850	684.398.518
32	12. Chi phí khác		55.000.000	-
40	13. Lợi nhuận khác [40 = 31 - 32]		195.209.850	684.398.518
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [50 = 30 + 40]		112.518.755.078	109.588.044.857
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.1	2.571.601.784	4.072.881.565
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	32.2	(57.996.340)	(57.996.340)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN [60 = 50 - 51 - 52]		110.005.149.634	105.573.159.632

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2021

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<b>01</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>112.518.755.078</b>	<b>109.588.044.857</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	11,12	19.896.741.161	20.579.390.721
03	Các khoản trích lập/(hoàn nhập) dự phòng		5.056.367.485	(11.775.851.662)
04	Lỗ/(lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		3.681.115	(896.049)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(145.609.339.929)	(128.381.896.060)
06	Chi phí lãi vay	29	16.019.820.563	15.194.081.556
<b>08</b>	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>7.886.025.473</b>	<b>5.202.873.363</b>
09	Giảm các khoản phải thu		12.310.105.953	5.696.617.272
11	Giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		(17.692.709.119)	(19.386.118.329)
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước		(674.732.789)	1.122.786.435
14	Tiền lãi vay đã trả		(16.887.874.819)	(14.419.775.029)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	18	(4.072.881.565)	(1.424.292.870)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(6.158.232.233)	(14.383.656.161)
<b>20</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh</b>		<b>(25.290.299.099)</b>	<b>(37.591.565.319)</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(244.313.943.738)	(89.989.352.011)
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.134.005.127.008)	(1.011.006.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.285.780.000.000	153.170.000.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(100.000.000.000)	(110.000.000.000)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		182.172.678.110	99.213.033.997
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(10.366.392.636)</b>	<b>(958.612.318.014)</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, tái phát hành cổ phiếu quỹ, nhận vốn góp chủ sở hữu		-	844.558.000.000
33	Tiền thu từ đi vay		350.779.048.374	258.897.960.886
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(254.567.712.006)	(228.214.164.843)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(99.739.887.220)	(107.570.124.664)
<b>40</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động tài chính</b>		<b>(3.528.550.852)</b>	<b>767.671.671.379</b>
<b>50</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>(39.185.242.587)</b>	<b>(228.532.211.954)</b>
<b>60</b>	<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>		<b>72.190.196.947</b>	<b>300.722.408.901</b>
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
<b>70</b>	<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>4</b>	<b>33.004.954.360</b>	<b>72.190.196.947</b>

Kế toán trưởng

Giám đốc Tài chính

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Hồng Phương

Lê Thanh Sơn

Nguyễn Trung Chính

Ngày 29 tháng 6 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định về pháp luật về kế toán và kiểm toán, quý cổ đông vui lòng xem tại: <https://www.cmc.com.vn/shareholder/bao-cao-tai-chinh-nam-2020>.

INSPIRE  
THE FUTURE

KICK-START  
BIG MOVES

VI BẢO CÁO TÀI CHÍNH  
KIỂM TOÁN NĂM

BẢO CÁO HỢP NHẤT KIỂM TOÁN

Số tham chiếu: 61376291/21377543

## BẢO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC*

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”), được lập ngày 29 tháng 6 năm 2021 và được trình bày từ trang 6 đến trang 44, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 3 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

### Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 3 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Trịnh Xuân Hòa  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:  
0754-2018-004-1

Quách Hải Yến  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:  
4658-2018-004-1

Ngày 29 tháng 6 năm 2021

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>2.861.063.333.750</b>	<b>2.925.508.090.945</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>158.177.369.944</b>	<b>213.481.918.455</b>
111	1. Tiền		125.879.521.124	123.041.918.455
112	2. Các khoản tương đương tiền		32.297.848.820	90.440.000.000
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>1.069.531.923.241</b>	<b>1.130.980.894.357</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	1.069.531.923.241	1.130.980.894.357
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>1.235.316.114.858</b>	<b>1.233.579.861.084</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	1.144.807.788.539	1.133.248.019.898
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	67.334.886.508	65.362.211.586
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	90.464.304.959	108.727.694.844
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.3	(67.290.865.148)	(73.758.065.244)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>9</b>	<b>235.280.314.101</b>	<b>207.177.327.359</b>
141	1. Hàng tồn kho		236.047.809.822	210.618.687.283
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(767.495.721)	(3.441.359.924)
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>162.757.611.606</b>	<b>140.288.089.690</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	15	21.342.068.381	28.582.980.714
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	10	140.423.184.553	111.594.826.076
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	992.358.672	110.282.900
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>2.122.413.240.132</b>	<b>1.723.877.303.526</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>16.639.256.554</b>	<b>14.408.347.518</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	16.639.256.554	14.408.347.518
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>1.188.927.766.829</b>	<b>1.183.135.710.561</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	1.045.254.193.274	1.031.008.011.213
222	Nguyên giá		2.006.291.059.991	1.803.621.998.298
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(961.036.866.717)	(772.613.987.085)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	143.673.573.555	152.127.699.348
228	Nguyên giá		276.428.316.662	257.981.280.281
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(132.754.743.107)	(105.853.580.933)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>539.117.984.877</b>	<b>224.241.944.139</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	539.117.984.877	224.241.944.139
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>125.741.483.005</b>	<b>96.726.133.547</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	14	60.106.355.997	53.346.133.547
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	65.635.127.008	43.380.000.000
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>251.986.748.867</b>	<b>205.365.167.761</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	250.360.077.751	203.017.220.859
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	34.3	451.549.217	559.198.797
269	3. Lợi thế thương mại	16	1.175.121.899	1.788.748.105
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>4.983.476.573.882</b>	<b>4.649.385.394.471</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	NGUỒN VỐN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>2.660.453.107.935</b>	<b>2.396.982.618.727</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>1.968.471.857.176</b>	<b>1.663.814.076.265</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17.1	675.160.546.052	601.772.206.435
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17.2	75.292.187.583	30.956.389.724
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	39.016.217.750	41.249.486.261
314	4. Phải trả người lao động		155.547.468.572	130.192.941.775
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	248.064.382.055	199.458.207.378
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	21	107.779.102.171	105.386.458.162
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	20	38.601.092.268	94.888.807.825
320	8. Vay ngắn hạn	22	605.801.436.979	444.333.244.559
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	23	6.663.679.247	3.193.909.521
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	24	16.545.744.499	12.382.424.625
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>691.981.250.759</b>	<b>733.168.542.462</b>
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	21	33.648.564.976	30.888.343.257
337	2. Phải trả dài hạn khác	20	41.802.789.054	6.879.998.177
338	3. Vay dài hạn	22	593.127.016.297	672.419.097.400
341	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	34.3	1.473.258.945	1.531.255.285
343	5. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	25	21.929.621.487	21.449.848.343
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>2.323.023.465.947</b>	<b>2.252.402.775.744</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>26</b>	<b>2.323.023.465.947</b>	<b>2.252.402.775.744</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		999.998.660.000	999.998.660.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		999.998.660.000	999.998.660.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		599.555.780.400	599.555.780.400
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu khác		134.807.600.821	134.807.600.821
417	4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(811.536.887)	67.172.434
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		228.338.571.655	182.539.470.277
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		75.253.907.144	58.209.946.591
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		153.084.664.511	124.329.523.686
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		361.134.389.958	335.434.091.812
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>4.983.476.573.882</b>	<b>4.649.385.394.471</b>

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2021

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

Nguyễn Trung Chính



## BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>2.861.063.333.750</b>	<b>2.925.508.090.945</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>158.177.369.944</b>	<b>213.481.918.455</b>
111	1. Tiền		125.879.521.124	123.041.918.455
112	2. Các khoản tương đương tiền		32.297.848.820	90.440.000.000
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>1.069.531.923.241</b>	<b>1.130.980.894.357</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	1.069.531.923.241	1.130.980.894.357
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>1.235.316.114.858</b>	<b>1.233.579.861.084</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	1.144.807.788.539	1.133.248.019.898
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	67.334.886.508	65.362.211.586
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	90.464.304.959	108.727.694.844
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.3	(67.290.865.148)	(73.758.065.244)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>9</b>	<b>235.280.314.101</b>	<b>207.177.327.359</b>
141	1. Hàng tồn kho		236.047.809.822	210.618.687.283
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(767.495.721)	(3.441.359.924)
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>162.757.611.606</b>	<b>140.288.089.690</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	15	21.342.068.381	28.582.980.714
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	10	140.423.184.553	111.594.826.076
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	992.358.672	110.282.900
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>2.122.413.240.132</b>	<b>1.723.877.303.526</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>16.639.256.554</b>	<b>14.408.347.518</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	16.639.256.554	14.408.347.518
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>1.188.927.766.829</b>	<b>1.183.135.710.561</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	1.045.254.193.274	1.031.008.011.213
222	Nguyên giá		2.006.291.059.991	1.803.621.998.298
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(961.036.866.717)	(772.613.987.085)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	143.673.573.555	152.127.699.348
228	Nguyên giá		276.428.316.662	257.981.280.281
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(132.754.743.107)	(105.853.580.933)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>539.117.984.877</b>	<b>224.241.944.139</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	539.117.984.877	224.241.944.139
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>125.741.483.005</b>	<b>96.726.133.547</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	14	60.106.355.997	53.346.133.547
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	65.635.127.008	43.380.000.000
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>251.986.748.867</b>	<b>205.365.167.761</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	250.360.077.751	203.017.220.859
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	34.3	451.549.217	559.198.797
269	3. Lợi thế thương mại	16	1.175.121.899	1.788.748.105
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>4.983.476.573.882</b>	<b>4.649.385.394.471</b>

## BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
<b>60</b>	<b>18. Lợi nhuận sau thuế TNDN [60 = 50 - 51 - 52]</b>		<b>241.144.679.854</b>	<b>208.570.493.408</b>
<b>61</b>	<b>19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ</b>	<b>26.1</b>	<b>175.423.154.258</b>	<b>144.047.373.783</b>
<b>62</b>	<b>20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</b>	<b>26.1</b>	<b>65.721.525.596</b>	<b>64.523.119.625</b>
<b>70</b>	<b>21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>36</b>	<b>1.531</b>	<b>1.393</b>
<b>71</b>	<b>22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>36</b>	<b>1.531</b>	<b>1.393</b>

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương  
Ngày 29 tháng 6 năm 2021

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<b>01</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>290.304.773.077</b>	<b>258.953.261.187</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	11,12,16	222.522.955.370	192.045.945.931
03	Trích lập/(hoàn nhập) dự phòng		5.382.054.704	(4.364.961.747)
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		3.049.786.594	1.401.749.208
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(105.377.435.777)	(80.633.652.271)
06	Chi phí lãi vay	30	72.718.384.449	69.879.533.415
<b>08</b>	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>488.600.518.417</b>	<b>437.281.875.723</b>
s09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(43.155.020.247)	8.345.776.828
10	Tăng hàng tồn kho		(25.786.306.617)	(7.350.841.713)
11	Tăng các khoản phải trả		119.132.705.255	35.828.108.283
12	Tăng chi phí trả trước		(40.101.944.559)	(66.185.564.258)
14	Tiền lãi vay đã trả		(73.470.507.914)	(71.383.692.599)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(59.629.070.778)	(49.067.939.468)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(17.695.396.729)	(18.819.668.575)
<b>20</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>347.894.976.828</b>	<b>268.648.054.221</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(466.781.738.499)	(402.430.753.835)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		210.727.273	397.189.268
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.595.094.389.091)	(1.193.576.958.904)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.634.288.233.199	253.489.677.142
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		101.959.548.827	27.237.032.624
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(325.417.618.291)</b>	<b>(1.314.883.813.705)</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, từ phát hành cổ phiếu gửi, nhận vốn góp chủ sở hữu		-	844.558.000.000
33	Tiền thu từ đi vay		1.894.916.526.835	3.128.841.627.636
34	Tiền trả nợ gốc vay		(1.841.415.592.503)	(3.012.499.060.209)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu và cổ đông không kiểm soát		(131.415.492.722)	(133.966.461.664)
<b>40</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động tài chính</b>		<b>(77.914.558.390)</b>	<b>826.934.105.763</b>
<b>50</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>(55.437.199.853)</b>	<b>(219.301.653.721)</b>
<b>60</b>	<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>		<b>213.481.918.455</b>	<b>432.733.780.074</b>
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		132.651.342	49.792.102
<b>70</b>	<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>4</b>	<b>158.177.369.944</b>	<b>213.481.918.455</b>

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương  
Ngày 29 tháng 6 năm 2021

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định về pháp luật về kế toán và kiểm toán, quý cổ đông vui lòng xem tại: <https://www.cmc.com.vn/shareholder/bao-cao-tai-chinh-nam-2020>.



## 10 sự kiện nổi bật năm 2020

### 01 Sở hữu hệ sinh thái đa dạng sản phẩm, dịch vụ Make in Vietnam

CMC sở hữu nhiều sản phẩm nổi bật, chứa hàm lượng lớn các công nghệ lõi của chuyển đổi số.

CMDD và CMC Cloud là hai trong số các sản phẩm giải pháp 4.0 "Make in Vietnam" tiêu biểu nhất được Bộ Thông tin & Truyền thông lựa chọn giới thiệu tại Lễ tổng kết năm 2020 của Bộ.

Giải pháp nhận diện khuôn mặt ứng dụng AI mang tên CIFAMS.Face của Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC (CIST) lọt Top 10 sản phẩm Make in Vietnam tiềm năng năm 2020, cũng là sản phẩm giúp CIST lọt top 8 nhóm sản xuất xuất sắc nhất tại Hội thi "Giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo 2020" của Thành phố Hồ Chí Minh.

### 02 Là đối tác chiến lược của các tập đoàn công nghệ lớn nhất thế giới

Tháng 5/2020, CMC Technology & Solution (CMC TS) chính thức trở thành đối tác hạng cao cấp nhất - hạng Platinum của Tập đoàn Công nghệ IBM tại Việt Nam.

Đầu năm 2021, Google công bố CMC Telecom chính thức được nâng hạng từ Sell Partner lên Service Partner trước thời gian dự kiến khoảng ba tháng.

CMC Ciber là công ty Việt Nam duy nhất nhận giải thưởng đối tác xuất sắc của SAP ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Nhật Bản.

CMC TS được ghi nhận là đối tác năm của IBM tại thị trường Việt Nam.

### 03 Tích cực thúc đẩy sáng kiến biến Việt Nam thành Digital Hub khu vực

"Không gian sáng tạo CMC" - CMC Creative Space là một trong những dự án quan trọng, góp phần xây dựng Hệ sinh thái Công nghệ, tạo ra năng lực cung cấp giải pháp dịch vụ công nghệ thông tin, viễn thông quy mô lớn.

Không gian sáng tạo CMC (CMC Creative Space) khu vực phía Nam (tọa lạc tại khu chế xuất Tân Thuận, Quận 7 TP.HCM với tổng mức đầu tư gần 1.000 tỷ đồng) đã cơ bản hoàn thiện.

Không gian sáng tạo CMC tại Đà Nẵng dự kiến tổng mức đầu tư 12.000 tỷ đồng, chia làm hai giai đoạn, tạo việc làm cho khoảng 12.000 lao động.

### 04 TOP 6 doanh nghiệp công nghệ uy tín nhất Việt Nam

Tập đoàn Công nghệ CMC đứng thứ 6 trong Top 10 Doanh nghiệp Công nghệ thông tin - Viễn thông uy tín năm 2020 theo công bố của Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report).

Trong Top 10 Doanh nghiệp Công nghệ cung cấp Dịch vụ, giải pháp Phần mềm & Tích hợp hệ thống uy tín năm 2020, Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS) được vinh danh ở vị trí thứ hai.

### 05 Giải thưởng nơi làm việc tốt nhất Việt Nam và châu Á

Thương hiệu tuyển dụng của CMC đạt giải thưởng TOP 100 Nơi làm việc Tốt nhất Việt Nam 2020 (Vietnam Best Place to Work 2020) và TOP 50 Doanh nghiệp Việt có Thương hiệu Nhà Tuyển dụng hấp dẫn nhất do Anphabe, đơn vị tiên phong về triển khai các khảo sát và tư vấn giải pháp Thương hiệu Nhà Tuyển dụng và Nguồn Nhân lực, công bố.

Ngoài ra, CMC còn đạt giải thưởng HR Asia Award 2020 - Những Nơi làm việc Tốt nhất Châu Á do HR Asia, tạp chí nhân sự hàng đầu Châu Á, đánh giá.



### 07 Giải pháp bảo mật của CMC đạt chứng chỉ quốc tế VB100 với điểm tuyệt đối

Giải pháp bảo mật CMC Malware Detection and Defense (CMDD) của công ty CMC Cyber Security được Virus Bulletin (VB) - Tổ chức đánh giá và xếp hạng các phần mềm phòng chống mã độc hàng đầu thế giới - xác nhận đạt chứng chỉ VB100. Với kết quả kiểm định xuất sắc đạt điểm số tuyệt đối 100%, CMDD đã được VB xếp hạng top 17 sản phẩm bảo mật có kết quả tốt nhất thế giới.

### 08 CMC TS khẳng định vị thế dẫn đầu ngành công nghệ Việt với cú đúp giải thưởng về chuyển đổi số và bảo mật

Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS) được vinh danh Top 10 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ giải pháp chuyển đổi số và Top 5 doanh nghiệp bảo mật - an ninh an toàn thông tin trong giải thưởng "Top 10 doanh nghiệp ICT Việt Nam 2020". Đây là giải thưởng do Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam (VINASA) tổ chức từ năm 2014, vinh danh những doanh nghiệp công nghệ - viễn thông có uy tín và năng lực hàng đầu của Việt Nam.

### 09 5 sản phẩm, dịch vụ của CMC Cyber Security đạt danh hiệu "Chìa khóa vàng 2020"

Hiệp hội An toàn thông tin Việt Nam (VNISA) công bố và trao tặng danh hiệu "Chìa khóa vàng 2020". Trong đó, Công ty CMC Cyber Security có 5 sản phẩm, dịch vụ đạt giải gồm:

- Giải pháp Phòng chống mã độc & quản trị tập trung CMDD
- Giải pháp giám sát & phòng thủ An toàn thông tin CMC
- Tường lửa ứng dụng web CMC
- Dịch vụ đánh giá kiểm thử xâm nhập CMC
- Dịch vụ Giám sát An ninh An toàn thông tin CMC

### 06 Ứng hộ hàng tỷ đồng cho bệnh viện tuyến đầu và miễn Trung mùa bão lũ

Trong đợt cao điểm phòng chống dịch Covid vào tháng 4/2020, Tập đoàn Công nghệ CMC đã trao tặng các gói ứng hộ tới 3 bệnh viện: Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương, Bệnh viện Bạch Mai (Hà Nội) và Bệnh viện dã chiến điều trị Covid Căn Giò thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền hơn 3 tỷ đồng.

Trong tháng 12/2020, nằm trong chiến dịch "Người CMC cùng miễn Trung vượt lũ", Tập đoàn trao tặng 110 bộ máy tính CMS và phần mềm diệt virus CMDD với tổng giá trị 3 tỷ đồng cho 5 tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề nhất sau mùa bão lũ lịch sử.

Ba tháng đầu năm 2021, Tập đoàn Công nghệ CMC tiếp tục ứng hộ quỹ phòng chống Covid gồm nhiều hoạt động ý nghĩa như: Phát động cán bộ nhân viên (CBNV) ứng hộ một ngày lương; Tổ chức ngày hội hiến máu; Ứng hộ thiết bị y tế và hệ thống camera giám sát an ninh tại một số điểm cách ly... Tổng giá trị ứng hộ lên đến 7 tỷ đồng.

### 10 Đồng hành cùng doanh nghiệp Việt chuyển đổi số

Trong năm tài chính 2020, Tập đoàn Công nghệ CMC trở thành đối tác chiến lược đồng hành cùng nhiều doanh nghiệp Việt Nam chuyển đổi số như: Vietnamnet, Hòa Phát cùng nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ khác. Trong đó, Tập đoàn Hòa Phát hợp tác chiến lược với CMC xây dựng lộ trình chuyển đổi số toàn diện. Dự án kéo dài nửa năm, đặt mục tiêu giúp các công ty và Khối sản xuất thép của Hòa Phát số hóa quy trình sản xuất kinh doanh. Hòa Phát lựa chọn CMC đồng hành vì Tập đoàn CMC có hơn 28 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, từng thực hiện nhiều dự án trong các ngành công nghiệp, sản xuất.

CMC Telecom ký kết hợp tác toàn diện với báo VietNam-Net trong chiến lược Chuyển đổi số. CMC Telecom đã tư vấn, thiết kế, xây dựng và triển khai các giải pháp CNTT - Viễn thông tiên tiến, phù hợp với mô hình báo chí thời đại 4.0, nhằm phát huy tối đa khả năng cung cấp nội dung trên nền tảng số, nâng cao chất lượng thông tin theo đúng trải nghiệm riêng của độc giả bằng những công nghệ phân tán nội dung tiên tiến và hiện đại nhất.





[WWW.CMC.COM.VN](http://WWW.CMC.COM.VN)

